

**THÔNG TIN TÓM TẮT
VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN MEGRAM**

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0105284398 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 27 tháng 4 năm 2011, cấp thay đổi lần thứ 8 ngày 19 tháng 7 năm 2019)

Địa chỉ: Tầng 17, tòa nhà Tổng công ty 319, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
Điện thoại: 0243.5134657/5134658 Fax: 0243.5134549
Website: megram.com.vn/megram.com/elmichgroup.com.vn



Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Nguyễn Thị Anh Xuân
Điện thoại: 0243.5134657/5134658

Chức vụ: Kiểm soát viên
Fax: 0243.5134549

MỤC LỤC

I.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN MEGRAM.....	4
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	4
1.1.	Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch	4
1.2.	Thông tin về chứng khoán đăng ký giao dịch.....	5
1.3.	Quá trình hình thành và phát triển	6
1.4.	Quá trình tăng vốn điều lệ.....	8
2.	Cơ cấu tổ chức công ty	10
3.	Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty.....	13
4.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.....	16
4.1	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty.....	16
4.2	Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ	16
4.3	Cơ cấu cổ đông	17
5.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.....	18
5.1.	Công ty mẹ của Công ty: Không có.....	18
5.2.	Công ty con:.....	18
5.3.	Công ty liên doanh, liên kết: Không có	20
6.	Hoạt động sản xuất kinh doanh.....	20
6.1	Sản xuất và kinh doanh đồ gia dụng	20
6.2	Lĩnh vực thực phẩm, đồ uống	27
6.3	Lĩnh vực Dược phẩm – Vật tư thiết bị y tế.....	33
7.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....	34
8.	Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	35
8.1.	Vị thế của công ty trong ngành.....	35
8.2.	Triển vọng phát triển của ngành	36
9.	Chính sách đối với người lao động	37
9.1	Số lượng lao động và cơ cấu lao động.....	37
9.2.	Chính sách đối với người lao động.....	38
10.	Chính sách cổ tức	39
11.	Tình hình tài chính	40
11.1.	Các chỉ tiêu cơ bản.....	40
11.2	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	46
12.	Tài sản	46
13.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2019 - 2020	48
14.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng: Không có ..	50
15.	Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	50
16.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty: Không có.....	52
II.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	52
1.	Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị	52
2.	Ban kiểm soát.....	58
3.	Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.....	61
4.	Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	64

DANH MỤC BẢNG, BIỂU

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 26/4/2019	16
Bảng 2: Danh sách cổ đông sáng lập của Công ty tại ngày 26/4/2019	16
Bảng 3: Cơ cấu cổ đông tại ngày 26/4/2019	17
Bảng 4: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 – 2018 của Công ty mẹ...	34
Bảng 5: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2017 – 2018.....	34
Bảng 6: Cơ cấu lao động theo trình độ chuyên môn.....	37
Bảng 7: Thuế và các khoản phải nộp nhà nước tại công ty mẹ.....	41
Bảng 8: Thuế và các khoản phải nộp nhà nước hợp nhất.....	41
Bảng 9: Vay khác tại công ty mẹ	42
Bảng 10: Tổng dư nợ hợp nhất.....	42
Bảng 11: Tình hình công nợ phải thu.....	43
Bảng 12: Tình hình công nợ phải trả.....	43
Bảng 13: Đầu tư tài chính tại công ty mẹ.....	44
Bảng 14: Đầu tư tài chính hợp nhất	45
Bảng 15: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	46
Bảng 16: Tình hình tài sản cố định của Công ty mẹ tại ngày 31/12/2018	46
Bảng 17: Tình hình tài sản cố định hợp nhất tại ngày 31/12/2018	47
Bảng 18: Tài sản dở dang tại công ty mẹ.....	47
Bảng 19: Tài sản dở dang hợp nhất.....	47
Bảng 20: Tình hình đất đai thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng.....	48
Bảng 21: Kế hoạch doanh thu lợi nhuận hợp nhất giai đoạn 2019 – 2020	48

DANH MỤC SƠ ĐỒ

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức công ty.....	10
Sơ đồ 2: Cơ cấu bộ máy quản lý công ty.....	14

TỪ VIẾT TẮT

UBCKNN	: Ủy ban chứng khoán nhà nước
Công ty	: Công ty cổ phần MEGRAM
CTCP/CP	: Công ty cổ phần/cổ phần
SGDCK	: Sở giao dịch chứng khoán
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
Giấy CNĐKKD	: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
HĐQT	: Hội đồng quản trị
BTGD	: Ban Tổng Giám đốc
BKS	: Ban kiểm soát

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN MEGRAM

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN MEGRAM**
- Tên giao dịch: MEGRAM JOINT STOCK COMPANY
- Trụ sở chính: Tầng 17, tòa nhà Tổng công ty 319, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Thành Trung – Tổng Giám đốc
- Điện thoại: 024 3 5134657/5134658
- Fax: 024 3 5134549
- Website: megram.com.vn/megram.vn/elmichgroup.com.vn
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0105284398 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 27 tháng 4 năm 2011, thay đổi lần 8 ngày 18/07/2019.
- Vốn điều lệ hiện tại: 440.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 440.000.000.000 đồng
- Ngày trở thành công ty đại chúng: Năm 2015
- Lĩnh vực hoạt động: Theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0105284398 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, các ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm:

STT	Tên ngành nghề	Mã ngành
1	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chỉ gồm các ngành nghề sau: Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự;	4649 (chính)
2	Sản xuất đồ điện dân dụng;	2750
3	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác;	2393
4	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh;	2310
5	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan;	3211
6	Sản xuất sản phẩm chịu lửa;	2391
7	Rèn, dập, ép và cán kim loại, luyện bột kim loại;	2591

Thông tin tóm tắt Công ty Cổ phần Megram

8	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu chỉ gồm có các ngành nghề sau: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn;	2599
9	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ chỉ gồm có các ngành nghề sau: Bán lẻ hàng gốm, sứ, thủy tinh lưu động;	4789
10	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh, chỉ gồm có các ngành nghề sau: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4759
11	Sản xuất sản phẩm từ plastic;	2220
12	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét;	2392
13	Sản xuất sắt, thép, gang;	2410
14	Sản xuất các cấu kiện kim loại;	2511
15	Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại;	2592
16	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng;	2593
17	Sản xuất giường, tủ, bàn ghế;	3100
18	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác	8299

1.2. Thông tin về chứng khoán đăng ký giao dịch

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Mã chứng khoán: MEG

Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 44.000.000 cổ phiếu

Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCDKGD: Không có

Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng

khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam cùng các văn bản pháp luật có liên quan

Tại thời điểm 30/06/2019, tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần tương ứng 0% vốn điều lệ.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Megram tiền thân là Công ty cổ phần Elmich do các thành viên sáng lập của Tập đoàn Elmich Châu Âu thành lập vào tháng 5/2011.

Có trụ sở đặt tại thành phố Ostrava - Cộng hòa Séc, Tập đoàn Elmich châu Âu đã trải qua hơn 22 năm hình thành và phát triển mạnh mẽ, trở thành tập đoàn sản xuất và kinh doanh đồ gia dụng cao cấp có uy tín và danh tiếng hàng đầu Châu Âu. Mạng lưới cung ứng và phân phối trải khắp 20 quốc gia trên toàn thế giới, bao gồm Mỹ, Đức, Séc, Ba Lan, Slovakia, Hồng Kông... và Việt Nam là “cứ điểm” để Tập đoàn Elmich phát triển thị trường Châu Á.

Năm 2018, Công ty đã ký kết hợp đồng tư vấn tái cấu trúc cùng Công ty TNHH PWC Việt Nam để xây dựng chiến lược kinh doanh bền vững và cấu trúc doanh nghiệp hoạt động theo mô hình tập đoàn, đảm bảo hiệu quả lâu dài đối với các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Năm 2019, Công ty đổi tên thành Công ty cổ phần Megram để thống nhất với phương thức hoạt động mới.

Từ lĩnh vực hoạt động ban đầu là gia dụng đến nay, Công ty đã đầu tư và nắm giữ cổ phần/hoặc phần vốn góp chi phối tại các Công ty TNHH Elmich Việt Nam, Công ty TNHH sản xuất đồ gia dụng Elmich, Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng, Công ty cổ phần Dược – Thiết bị Y tế Đà Nẵng. Đồng thời thông qua các công ty này để quản lý hoạt động kinh doanh ở các công ty con, liên kết khác trong ngành sản xuất kinh doanh gia dụng, thực phẩm – đồ uống, dược phẩm – thiết bị y tế. Các phân khúc, lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty gồm:

- Lĩnh vực Gia dụng:

Hoạt động cốt lõi chính của Công ty cổ phần Megram từ thời điểm thành lập đến nay là hoạt động sản xuất kinh doanh gia dụng với hai thương hiệu Elmich, Smart Cook.

+ Elmich: phân khúc khách hàng cao cấp

+ Smart Cook: phân khúc khách hàng trung cấp và phổ thông

Elmich tự hào là một trong ít thương hiệu được Chính phủ Séc tài trợ đăng ký bảo hộ trên toàn cầu. Điều này đã khẳng định chất lượng sản phẩm Elmich đáp ứng được các tiêu chuẩn khắt khe của Châu Âu cũng như khẳng định niềm tin thương hiệu từ Chính phủ Séc.

Đến nay, thương hiệu Elmich – thương hiệu được bảo hộ độc quyền tại hầu hết các nước trên thế giới đặc biệt là các nước tại khối G20 như Pháp, Anh, Đức, Ý, Úc, Canada,...

- Lĩnh vực thực phẩm – đồ uống

Với lĩnh vực thực phẩm – đồ uống, Megram tập trung phát triển các dòng sản phẩm Vang và các loại đồ uống khác có lợi cho sức khỏe được sản xuất từ nho và các đặc sản của vùng Đà Lạt, cao nguyên Lâm Đồng thông qua Công ty con – Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng.

Xuất hiện trên thị trường từ năm 1999, hai dòng sản phẩm Vang Đà Lạt, Chateau Dalat đã trở thành thương hiệu quốc gia năm 2018 và xuất khẩu ra nhiều nước trong khu vực.

+ Vang Đà Lạt: Dòng sản phẩm đặc trưng riêng của vang Việt, đáp ứng phân khúc khách hàng phổ thông.

+ Vang Chateau Dalat: Chateau Dalat là thương hiệu vang Việt cao cấp, đã đạt nhiều giải thưởng tại các cuộc thi vang quốc tế và trưng bày tại bảo tàng vang tại Đức, Pháp – đại diện cho vang Việt.

Bên cạnh đó, Công ty đã phát triển dòng sản phẩm Vang Nouvo Sangria: Dòng vang mới, phong cách trẻ trung, sôi động “Vang uống với đá”.

Ngoài các sản phẩm vang là các sản phẩm nước uống không cồn với thương hiệu Vivazz và các sản phẩm nước trái cây tự nhiên khác, có lợi cho sức khỏe.

- Lĩnh vực Dược phẩm – Thiết bị y tế:

Hoạt động Kinh doanh các mặt hàng dược phẩm và thiết bị y tế được thực hiện thông qua hệ thống phân phối là các chi nhánh, trung tâm phân phối, hệ thống các cửa hàng, hiệu thuốc tại khu vực miền Trung – Tây Nguyên, Hà Nội và Hồ Chí Minh của Công ty cổ phần Dược – Thiết bị y tế Đà Nẵng (Dapharco – MCK: DDN). Đồng thời Công ty cũng tập trung phân phối các sản phẩm vào hệ thống các trung tâm, cơ sở y tế và các bệnh viện trên toàn quốc.

Sự kiện quan trọng của Công ty

- Năm 2011: Tiền thân của Công ty cổ phần Megram là Công ty cổ phần Elmich, được thành lập với 03 cổ đông sáng lập là ông Đỗ Thành Trung, ông Đỗ Hùng Sơn, ông Đỗ Xuân Hiếu. Vốn điều lệ ban đầu là 70 tỷ đồng.

- Năm 2012: Bên cạnh lĩnh vực sản xuất kinh doanh đồ gia dụng, Công ty mở rộng đầu tư sang lĩnh vực thực phẩm đồ uống thông qua việc đầu tư vào Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng (Mã chứng khoán: VDL) – đơn vị sở hữu độc quyền thương hiệu rượu “Vang Đà Lạt”, sở hữu 20,02% vốn điều lệ.

- Năm 2014:

+ Đầu tư nhà máy sản xuất đồ gia dụng tại Khu CN An Mỹ - Đồn Xá, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam với diện tích 5ha – Nhà máy có dây chuyền sản xuất hàng gia dụng hiện đại hàng đầu thế giới.

+ Công ty cũng nâng tỷ lệ sở hữu tại Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng lên 51% vốn điều lệ. Đưa Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng với thương hiệu Vang Đà Lạt trở thành công ty con của Megram.

- Năm 2015: Đưa nhà máy sản xuất đồ gia dụng tại khu CN An Mỹ - Đồn Xá, huyện Bình Lục, Hà Nam chính thức đi vào hoạt động

- Năm 2016:

+ Mở rộng hệ thống phân phối, showroom bán hàng rộng khắp 63 tỉnh thành, 10.000 Khách hàng thân thiết, tất cả các siêu thị điện máy cả nước.

+ Gia nhập vào lĩnh vực Dược phẩm, thiết bị y tế thông qua việc mua lại 20,2% cổ phần của Công ty CP Dược – Thiết bị y tế Đà Nẵng (Dapharco).

- Năm 2017: Ra mắt các dòng sản phẩm mới cao cấp, sang trọng, sử dụng công nghệ hiện đại nhất: Dòng sản phẩm Royal, nồi nướng KINGCOOK...

- Năm 2018: Thực hiện tái cơ cấu hoạt động của Công ty và đơn vị thành viên phù hợp với mô hình tập đoàn khi hoạt động của Công ty đang ngày càng mở rộng.

- Tháng 5/2019: Tăng tỷ lệ sở hữu tại Dapharco lên 51%.

- Tháng 7/2019: Công ty đã đổi tên thành Công ty Cổ phần Megram, thực hiện tái cấu trúc hoạt động kinh doanh, tiếp tục nắm giữ cổ phần chi phối tại các Công ty TNHH Elmich Việt Nam, Công ty TNHH sản xuất đồ gia dụng Elmich, Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng, Công ty cổ phần Dược – Thiết bị Y tế Đà Nẵng.

- Ngày 18/8/2015, Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng (Công văn số 5098/UBCK-QLPH ngày 18/8/2015 của UBCKNN).

- Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy chứng nhận Đăng ký chứng khoán số 77/2015/GCNCP- VSD với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký lần đầu là 40.000.000 cổ phiếu, ngày 17/4/2017 cấp thay đổi lần thứ nhất với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 44.000.000 cổ phiếu.

Trong quá trình hình thành và phát triển, Công ty luôn định hướng gắn liền lợi ích doanh nghiệp với lợi ích cộng đồng, tạo dựng nền tảng phát triển bền vững, đến nay, Công ty Cổ phần Megram cùng hệ thống các đơn vị thành viên đang nỗ lực hết mình để phát triển sản phẩm và dịch vụ, nhằm mang lại chất lượng sống tốt hơn cho người dân Việt Nam nói riêng và trên thế giới nói chung. Điều đó đã được công nhận và chứng minh bằng sự tin tưởng và yêu thích của khách hàng, bằng nhiều giải thưởng cao quý và mức tăng trưởng cao trong những năm qua.

1.4. Quá trình tăng vốn điều lệ

Vốn điều lệ đăng ký lần đầu của Công ty tại ngày 27/4/2011 là 70.000.000.000 VNĐ (Bảy mươi tỷ đồng). Đến nay, vốn điều lệ Công ty là 440.000.000.000 VNĐ (Bốn trăm bốn mươi tỷ đồng). Quá trình góp vốn và tăng vốn của Công ty như sau:

Lần	Thời điểm	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau khi tăng thêm	Hình thức tăng vốn điều lệ	Cơ sở pháp lý
1	2012	50 tỷ đồng	120 tỷ đồng	Phát hành riêng lẻ cho cổ đông hiện hữu của công ty chưa đại chúng	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/2012/QĐ-ELMICH ngày 12/12/2012 về việc thay đổi đăng ký kinh

Thông tin tóm tắt Công ty Cổ phần Megram

Lần	Thời điểm	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau khi tăng thêm	Hình thức tăng vốn điều lệ	Cơ sở pháp lý
					doanh - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 27/4/2011 với vốn điều lệ là 70 tỷ đồng; thay đổi lần thứ 02 ngày 17/12/2012 với vốn điều lệ 120 tỷ do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp.
2	2014	280 tỷ đồng	400 tỷ đồng	Phát hành riêng lẻ cho cổ đông hiện hữu của công ty chưa đại chúng	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2014/NQ-ELMICH ngày 05/03/2014 về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu; - Nghị quyết HĐQT số 0306/2014/NQ-HĐQT ngày 6/3/2014 về việc thông qua phương án triển khai thực hiện NQ ĐHCĐ số 01/2014/NQ-ELMICH ngày 05/03/2014; - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 03 ngày 11/3/2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp, vốn điều lệ 400 tỷ.
3	2017	40 tỷ đồng	440 tỷ đồng	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (phát hành cổ phiếu thường)	- Nghị quyết ĐHCĐ thường niên số 042/NQ-EIG-ĐHCĐ ngày 29/4/2016 - Nghị quyết ĐHCĐ số 092/2016-EIG-HĐQT (lấy ý kiến bằng văn bản) ngày 30/9/2016 về việc điều chỉnh phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ

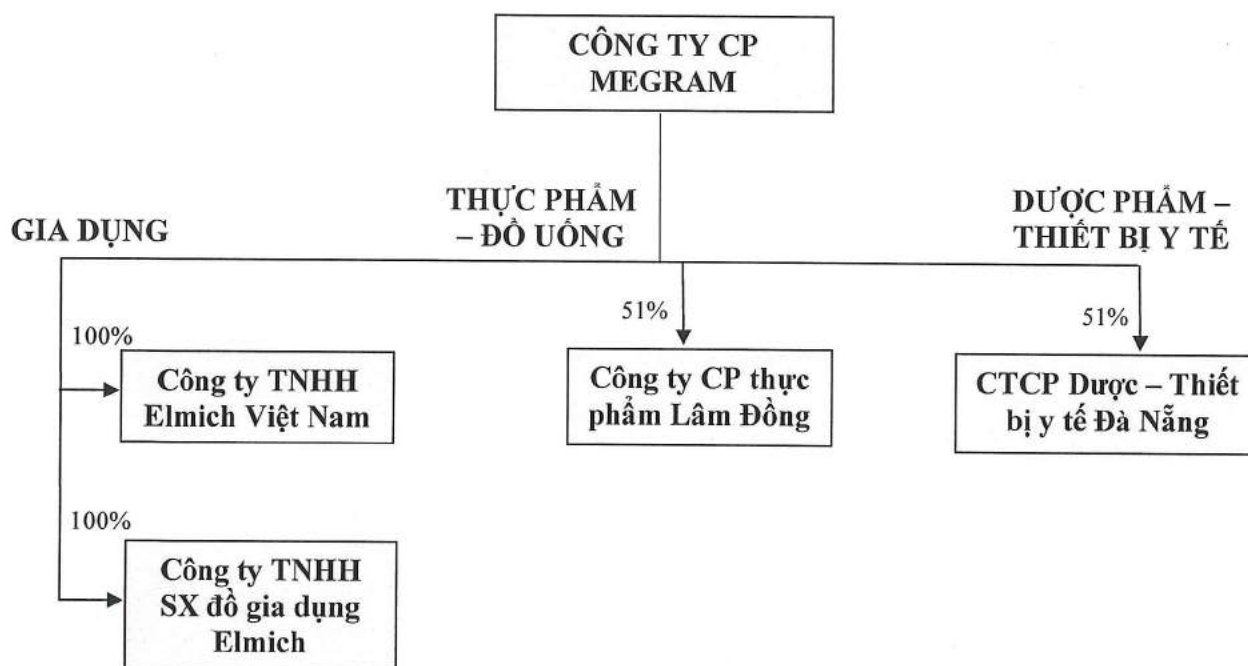
Thông tin tóm tắt Công ty Cổ phần Megram

Lần	Thời điểm	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau khi tăng thêm	Hình thức tăng vốn điều lệ	Cơ sở pháp lý
					<p>nguồn vốn chủ sở hữu</p> <ul style="list-style-type: none"> - NQ HĐQT số 112/2016-EIG-HĐQT ngày 25/10/2016 về việc triển khai thực hiện phát hành cổ phiếu - Thông báo số 8534/UBCK-QLCB ngày 26/12/2016 của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và công bố các nội dung trên website của UBCKNN - Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu số 012017/CV-EIG ngày 25/1/2017 - Thông báo số 674/UBCK-QLCB ngày 9/2/2017 về việc đã nhận được báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần

Nguồn: Công ty cổ phần Megram

2. Cơ cấu tổ chức công ty

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức công ty



CÔNG TY CON

- Công ty TNHH Elmich Việt Nam

Mã số doanh nghiệp: 0105315261

Địa chỉ: Cụm CN TTCN An Thái, xã An Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam

Website: elmich.vn

Công ty TNHH Elmich Việt Nam được thành lập năm 2011 với chức năng chuyên kinh doanh sản phẩm gia dụng trung và cao cấp mang thương hiệu Elmich và Smartcook đạt tiêu chuẩn chất lượng châu Âu.

Thương hiệu đồ gia dụng Elmich thuộc sở hữu Tập đoàn Elmich Châu Âu có trụ sở đặt tại thành phố Ostrava - Cộng hòa Séc. Tập đoàn Elmich châu Âu đã trải qua hơn 22 năm hình thành và phát triển mạnh mẽ, trở thành tập đoàn sản xuất và kinh doanh đồ gia dụng cao cấp có uy tín và danh tiếng hàng đầu Châu Âu.

Mạng lưới cung ứng và phân phối trải khắp 20 quốc gia trên toàn thế giới, bao gồm Mỹ, Đức, Séc, Ba Lan, Slovakia, Hồng Kông... và Việt Nam là “cứ điểm” để Tập đoàn Elmich phát triển thị trường Châu Á. Tại tất cả các thị trường, sản phẩm của Elmich luôn giành được sự tin tưởng và hài lòng của người tiêu dùng

Với sự hợp tác giữa Tập đoàn Elmich châu Âu và Elmich Việt Nam, mục tiêu của Elmich là tập trung chăm sóc và cải thiện đời sống của người tiêu dùng thông qua việc cung cấp



các sản phẩm gia dụng cao cấp, sử dụng nguyên vật liệu an toàn và tuân thủ các tiêu chuẩn khắt khe nhất của Châu Âu đến người tiêu dùng Việt Nam.

Đến nay, Công ty đã xây dựng được hệ thống phân phối rộng khắp cả nước và thương hiệu gia dụng Elmich, Smartcook đã được người tiêu dùng Việt Nam đón nhận, tin tưởng và tỷ lệ sử dụng ngày càng cao.

▪ **Công ty TNHH Sản xuất Đồ Gia Dụng Elmich**

Mã số doanh nghiệp: 0700525789

Địa chỉ: Đường Trần Văn Chuông, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, Hà Nam

Website: elmichhousewares.com

Công ty TNHH sản xuất đồ gia dụng Elmich được thành lập năm 2011 với vốn điều lệ là 200 tỷ đồng. Hoạt động chính của Công ty là sản xuất các sản phẩm đồ gia dụng cao cấp với thương hiệu Elmich, Smartcook phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu.

Công ty bao gồm một nhà máy sản xuất đặt tại Khu CN An Mỹ - Đôn Xá, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam. Nằm trên khuôn viên rộng hơn 5 hectares, với hệ thống dây chuyền sản xuất hàng đầu Châu Âu, công suất hơn 8 triệu thành phẩm mỗi năm và đội ngũ kỹ sư công nhân viên hơn 350 người (khi hoạt động hết công suất), nhà máy sẽ mang lại sự tiện lợi tối đa trong khâu vận chuyển phân phối và kiểm soát chất lượng sản phẩm, đảm bảo sản phẩm đạt tiêu chuẩn khắt khe nhất của Châu Âu. Elmich mong muốn phục vụ tốt nhất nhu cầu của khách hàng trong nước và xuất khẩu sang các nước khác, bao gồm Châu Âu.

Quý I năm 2015, nhà máy đã chính thức đi vào hoạt động với công nghệ và dây chuyền sản xuất đồng bộ theo tiêu chuẩn châu Âu được nhập khẩu từ Đức, Ý.

▪ **Công ty Cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng (Ladofoods)**

Mã số doanh nghiệp: 5800408245

Địa chỉ: 31 Ngô Văn Sở, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Website: ladofoods.vn

Được kế thừa từ xưởng rượu Lafaro của người Pháp xây dựng từ đầu thế kỷ XX, Ladofoods là công ty sở hữu độc quyền thương hiệu Vang Đà Lạt nổi tiếng. Ladofoods xác định việc phát triển và mang hương vị vang Việt đến với những người dân Việt Nam và du khách quốc tế là sứ mệnh của mình. Đến nay, Vang Đà Lạt chiếm tới 60% thị phần trong số các



nhãn hiệu vang nội, ngày càng khẳng định được vị thế trên thị trường nhờ giải quyết tốt bài toán phát triển vùng nguyên liệu, cải tiến công nghệ sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển kênh phân phối và đổi mới hệ thống quản trị doanh nghiệp.

Từ một (01) sản phẩm ban đầu, đến nay, các dòng sản phẩm của Ladofoods đã mở rộng sang phân khúc khách hàng trung – cao cấp với dòng vang Chateau Dalat và các sản phẩm nước uống trái cây.

▪ **Công ty cổ phần Dược – Thiết bị y tế Đà Nẵng**

Mã số doanh nghiệp: 0400101404

Địa chỉ: Số 02 Phan Đình Phùng, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Website: dapharco.com.vn

Công ty cổ phần Dược - Thiết bị y tế Đà Nẵng (Dapharco) tiền thân là Công ty Dược Đà Nẵng thành lập từ đầu năm 1984. Hoạt động chính của Dapharco là kinh doanh các mặt hàng dược phẩm và thiết bị y tế thông qua hệ thống phân phối là các chi nhánh, trung tâm phân phối, hệ thống các cửa hàng, hiệu thuốc của Dapharco đặc biệt tại khu vực miền Trung – Tây Nguyên, Hà Nội và Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó, Dapharco cũng tập trung phân phối các sản phẩm vào hệ thống các trung tâm, cơ sở y tế và các bệnh viện trên toàn quốc.

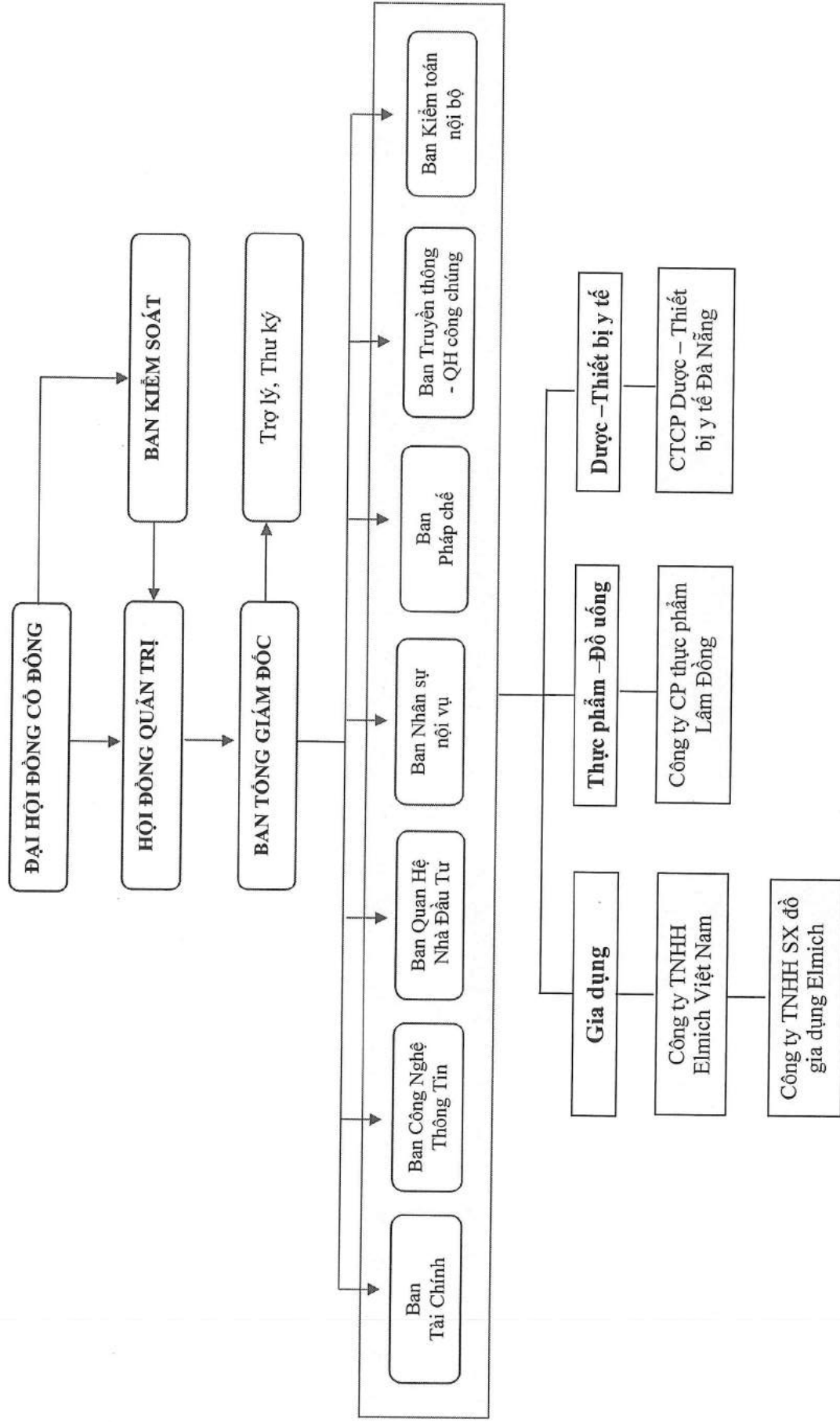


Tại khu vực Miền Trung – Tây nguyên, Dapharco là một trong những doanh nghiệp dẫn đầu trong lĩnh vực phân phối thuốc – vật tư thiết bị y tế với hệ thống phân phối khoảng 200 hiệu thuốc chuyên doanh, có uy tín lớn trên thị trường.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty

Công ty Cổ phần Megram hoạt động theo mô hình tổ chức công ty cổ phần. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Công ty. Qua quá trình phát triển và ngày càng kiện toàn bộ máy quản lý, hiện bộ máy quản lý của Công ty có cơ cấu tổ chức như sau:

Sơ đồ 2: Cơ cấu bộ máy quản lý công ty.



▪ **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức hằng năm, trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Đại hội đồng cổ đông quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định.

▪ **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty có quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

HĐQT có trách nhiệm giám sát Ban Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

▪ **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông do Đại hội đồng cổ đông bầu. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính và thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật.

▪ **Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc gồm Tổng Giám đốc và các Phó Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm. Ban Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện các kế hoạch và chiến lược mà HĐQT đã đưa ra, tuân theo Điều lệ, các quy định của Công ty, theo Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty và tuân theo quy định của pháp luật. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

▪ **Các ban chức năng (bộ máy trung ương)**

Công ty được tổ chức theo mô hình tập đoàn phát triển kinh doanh trên 3 lĩnh vực chính là Gia dụng, Thực phẩm – Đồ uống, Dược phẩm – Thiết bị y tế. Tại từng lĩnh vực kinh doanh đều có các công ty con vận hành. Các công ty con sẽ nhận được sự hỗ trợ từ các Ban của Tập đoàn (bộ máy trung ương) về Tài chính, pháp lý, công nghệ thông tin, quan hệ nhà đầu tư, kiểm soát nội bộ, truyền thông quan hệ công chúng....

Bộ máy trung ương là bộ máy chuyên nghiệp có chức năng tham mưu, hỗ trợ cho HĐQT, Ban điều hành để đề xuất các chiến lược cho toàn Tập đoàn cũng như hỗ trợ các công ty con hoạt động hiệu quả nhất. Các ban tại bộ máy trung ương thực hiện các hoạt động tập trung như quản lý vốn, lập ngân sách, tài chính, lập chính sách nhân sự và đào tạo, nhà đầu tư và truyền thông, quản lý hệ thống công nghệ thông tin, phát triển thương hiệu... đảm bảo tối đa hóa hiệu quả hoạt động và lợi ích của cổ đông.

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

4.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày lập báo cáo này

S TT	Tên cổ đông	Số CMND/Hộ chiếu	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ %/VDL
1	Đỗ Thành Trung	013240492 cấp ngày 14/1/2010 tại CA Hà Nội	Nhà 34T, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	13.565.970	30,83%
2	Công ty cổ phần Donal Việt Nam	0106671431 Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 21/10/2014	Tầng 5 Số nhà 122 đường Nguyễn Lương Bằng, Phường Nam Đồng, Quận Đống Đa, Hà Nội	15.400.000	35%
2	Đỗ Xuân Hiếu	145203620 cấp ngày 8/7/2009 tại CA Hưng Yên	Xóm 16, xã Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên	2.200.000	5%
3	Đỗ Hùng Sơn	N1262766 cấp ngày 18/3/2009 tại Cục Xuất nhập cảnh	Xóm 16, xã Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên	2.200.000	5%
	Tổng cộng			33.365.970	75,83%

(Nguồn: Công ty cổ phần Megram)

4.2 Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ

Bảng 2: Danh sách cổ đông sáng lập của Công ty tại ngày 30/6/2019

STT	Tên cổ đông	Số CMND/Hộ chiếu	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ %/VDL
1	Đỗ Thành Trung	013240492 cấp ngày 14/1/2010 tại CA Hà Nội	Nhà 34T, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	13.565.970	30,83%
2	Đỗ Xuân Hiếu	145203620 cấp ngày 8/7/2009 tại CA Hưng Yên	Xóm 16, xã Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên	2.200.000	5%

Thông tin tóm tắt Công ty Cổ phần Megram

STT	Tên cổ đông	Số CMND/Hộ chiếu	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ %/VDL
3	Đỗ Hùng Sơn	N1262766 cấp ngày 18/3/2009 tại Cục Xuất nhập cảnh	Xóm 16, xã Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên	2.200.000	5%
Tổng cộng				17.965.970	40,83%

(Nguồn: CTCP Megram)

Căn cứ quy định tại Điều 119 Luật doanh nghiệp 2014: “Trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày Công ty được cấp GCNĐKKD, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng số cổ phần phổ thông của mình cho cổ đông sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của ĐHĐCĐ”, Công ty Cổ phần Megram đăng ký lần đầu dưới hình thức công ty cổ phần từ ngày 27/4/2011, do đó tính đến thời điểm lập báo cáo này cổ phần của cổ đông sáng lập (số cổ phần đăng ký mua tại thời điểm đăng ký doanh nghiệp lần đầu và đã góp trong thời hạn 90 ngày) đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng 03 năm kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

4.3 Cơ cấu cổ đông

Bảng 3: Cơ cấu cổ đông tại ngày 30/6/2019

- Cơ cấu cổ đông chốt trên sổ cổ đông tại thời điểm 30/6/2019:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
I	Cổ đông trong nước	306	44.000.000	100%
1	Tổ chức	01	15.400.000	35%
2	Cá nhân	305	28.600.000	65%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
1	Tổ chức	0	0	0
2	Cá nhân	0	0	0
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
Tổng cộng		306	44.000.000	100%

(Nguồn: CTCP Megram)

5. **Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.**

5.1. **Công ty mẹ của Công ty:** Không có

5.2. **Công ty con:**

Công ty TNHH Elmich Việt Nam	
Địa chỉ	: Cụm CN – TTCN An Thái, xã An Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam
Điện thoại	: 0243.5134657
Website	: elmich.vn
Giấy CNĐKDN	: 0105315261
Hoạt động kinh doanh chính	: Phân phối hàng gia dụng
Vốn điều lệ	: 10.000.000.000 đồng
Tỷ lệ sở hữu của Megram	: 100% vốn điều lệ
Giá trị vốn góp	: 10.000.000.000 đồng (<i>tính theo mệnh giá</i>)
Giá trị vốn đã đầu tư	: 10.000.000.000 đồng
Công ty TNHH sản xuất đồ gia dụng Elmich	
Địa chỉ	: Đường Trần Văn Chuông, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
Điện thoại	: 02435134657
Website	: elmichhousewares.com
Giấy CNĐKDN	: 0700525789
Hoạt động kinh doanh chính	: Sản xuất đồ gia dụng
Vốn điều lệ	: 200.000.000.000 đồng
Tỷ lệ sở hữu của	: 100% vốn điều lệ

Thông tin tóm tắt Công ty Cổ phần Megram

Megram	
Giá trị vốn góp	: 200.000.000.000 đồng (<i>tính theo mệnh giá</i>)
Giá trị vốn đã đầu tư	: 200.000.000.000 đồng
Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng	
Địa chỉ	: Số 31, Ngô Văn Sở, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
Điện thoại	: 02633520290
Website	: ladofoods.vn
Giấy CNĐKDN	: 5800408245
Hoạt động kinh doanh chính	: Chế biến rượu vang, đồ uống và sản xuất chế biến nhân điều
Vốn điều lệ	: 146.571.500.000 đồng
Tỷ lệ sở hữu của Megram	: 51% vốn điều lệ
Số lượng cổ phần sở hữu	: 7.475.282 cổ phần
Giá trị vốn góp	: 74.752.820.000 đồng (<i>Tính theo mệnh giá</i>)
Giá trị vốn góp tại thời điểm 30/6/2019	: 122.899.899.639 đồng
Công ty cổ phần Dược – Thiết bị y tế Đà Nẵng (Dapharco - DDN)	
Địa chỉ	: Số 02 Phan Đình Phùng, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
Điện thoại	: 0236. 3821642 - 0236. 810735
Website	: dapharco.com.vn
Giấy CNĐKDN	: 0400101404
Hoạt động kinh doanh chính	: Kinh doanh xuất nhập khẩu dược phẩm, dược liệu, hoá chất, trang thiết bị y tế-khoa học kỹ thuật, thực phẩm dinh dưỡng và phòng bệnh.
Vốn điều lệ	: 101.126.620.000 đồng

Thông tin tóm tắt Công ty Cổ phần Megram

Tỷ lệ sở hữu của Megram	: 51% vốn điều lệ
Số lượng cổ phần sở hữu	: 5.157.458 cổ phần
Giá trị vốn góp	: 51.574.580.000 đồng (Tinh theo mệnh giá)
Giá trị vốn góp tại thời điểm 30/06/2019 (*)	: 106.462.553.984 đồng

(*) Ngày 21/5/2019: Công ty cổ phần Megram đã mua 3.128.858 cổ phần, tăng số lượng cổ phần sở hữu tại Dapharco từ 2.028.600 cổ phần lên 5.157.458 cổ phần tương ứng tỷ lệ sở hữu tại Dapharco là 51% tương ứng 106.462.553.984 đồng

(Nguồn: CTCP Megram)

5.3. Công ty liên doanh, liên kết: Không có

6. Hoạt động sản xuất kinh doanh

Công ty đang hoạt động trên các lĩnh vực kinh doanh chính gồm:

- Sản xuất và kinh doanh đồ gia dụng;
- Thực phẩm, đồ uống;
- Dược phẩm, thiết bị y tế

6.1. Sản xuất và kinh doanh đồ gia dụng

Sản xuất và kinh doanh sản phẩm gia dụng là lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của Công ty trong hơn 8 năm hình thành và phát triển tại Việt Nam.

Mảng hoạt động này được thực hiện tại Công ty TNHH Elmich Việt Nam và Công ty TNHH sản xuất đồ gia dụng Elmich cùng sự hỗ trợ của tập đoàn Elmich Châu Âu với hơn 22 năm kinh nghiệm trong việc sản xuất và kinh doanh các mặt hàng gia dụng cao cấp. Theo đó, mảng hoạt động này cũng là mảng hoạt động mang lại phần lớn doanh thu, lợi nhuận cho Công ty.

Hoạt động này của Công ty phát triển hai dòng sản phẩm chính là gia dụng và điện gia dụng, gồm các sản phẩm sản xuất trong nước và nhập khẩu.

Với lợi thế ban lãnh đạo giàu kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh sản phẩm gia dụng, Công ty đã từng bước xây dựng được mạng lưới phân phối rộng khắp, với 12.000 khách hàng thân thiết, 09 showroom tại các tỉnh thành phố lớn và tham gia vào hầu hết hệ thống siêu thị lớn nhỏ tại Việt Nam cùng hệ thống các đại lý lớn.

a. Sản xuất đồ gia dụng

Sau 04 năm nghiên cứu, thử nghiệm, xây dựng, quý I/2015, Nhà máy sản xuất đồ gia dụng Elmich đã đi vào hoạt động với dây chuyền sản xuất hiện đại nhập khẩu từ Đức, Áo, Ý...

Nhà máy nằm trên khuôn viên rộng hơn 5 hecta đặt tại khu công nghiệp An Mỹ, Đồn Xá, Bình Lục, Hà Nam; công suất tối đa của nhà máy lên tới 8 triệu thành phẩm mỗi năm. Tổng mức đầu tư nhà máy gần 300 tỷ đồng.



Các sản phẩm chính do nhà máy sản xuất gồm các sản phẩm đồ dùng nhà bếp (nồi, chảo, ấm đun nước,...) bằng inox và nhôm với thương hiệu Elmich, Smartcook. 80% sản phẩm sản xuất phục vụ hoạt động xuất khẩu sang thị trường châu Âu, 20% sản phẩm để cung cấp cho thị trường trong nước và các nước trong khu vực châu Á. Thị trường xuất khẩu chủ yếu là các nước châu Âu như Đức, Pháp, Séc, Nga, Slovakia, Ba Lan... nên các sản phẩm đều đảm bảo các tiêu chuẩn chất lượng quốc tế đặc biệt là tiêu chuẩn EU. Ngoài ra sản phẩm còn được xuất sang các nước châu Mỹ như Canada, Mexico,...

Nhà máy sản xuất lắp đặt dây chuyền sản xuất hiện đại khép kín, tích hợp 3 công nghệ trong sản xuất xoong chảo: đúc, dập, dập đúc. Hiện đây là dây chuyền sản xuất tự động với hệ thống điều khiển kết nối của Đức và Nhật Bản hiện đại, tiên tiến bậc nhất ở Việt Nam.

Điểm đặc biệt nổi trội khác so với các nhà máy cùng khu vực là Nhà máy Elmich trang bị máy dập áp lực 5.000 tấn, máy đúc nhôm áp lực 1.000 tấn cùng phần mềm tạo khuôn và máy móc thiết bị Châu Âu với công nghệ tiên tiến nhất của Đức, Ý để tạo mẫu các sản phẩm. Nhờ việc áp dụng công nghệ tiên tiến của Ý, Đức và Séc cùng hệ thống máy móc hiện đại đồng bộ đã giảm thiểu các tác động đến môi trường xung quanh, hạn chế gần như không có các chất thải độc hại ra môi trường từ hoạt động sản xuất của Nhà máy. Bên cạnh đó Công ty đầu tư xây dựng hệ thống phòng thí nghiệm, kiểm tra sản phẩm theo tiêu chuẩn châu Âu.

Với nguyên liệu đầu vào được doanh nghiệp nhập khẩu từ Đức, Séc, Hungary, Đài Loan, đặc biệt là nguyên liệu chống dính Teflon của Mỹ và Greblon của Đức, sản phẩm Elmich sản xuất đảm bảo không độc hại cho người sử dụng. Elmich là công ty duy nhất ở Việt Nam hiện nay được nhận hàng Greblon của Đức cấp chứng chỉ sử dụng chất chống dính cao cấp cho sản phẩm gia dụng.

Nhà máy đi vào hoạt động mang lại sự tiện lợi tối đa trong khâu vận chuyển phân phối và kiểm soát chất lượng sản phẩm, đảm bảo phục vụ tốt nhất nhu cầu của khách hàng trong nước và xuất khẩu.

Tháng 3/2019, Công ty đã khởi công mở rộng nhà máy sản xuất và dây chuyền sản xuất lắp ráp đồ điện gia dụng phục vụ nhà bếp như Bếp điện từ, bếp hồng ngoại, nồi cơm điện, ấm đun nước, máy xay sinh tố ... với nguồn linh kiện nhập khẩu chủ yếu từ châu Âu.

Hệ thống dây chuyền được đầu tư đồng bộ với các máy móc thiết bị cân chỉnh, đo đạc được tự động hóa theo công nghệ mới. Cùng với đó là Hệ thống kiểm tra chất lượng đồng bộ, đảm bảo chất lượng kiểm soát chặt chẽ theo các tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC, tiêu chuẩn TCVN với các thiết bị đo lường kiểm tra có cấp chính xác cao và được hiệu chuẩn bởi các Trung tâm tiêu chuẩn – đo lường quốc gia.

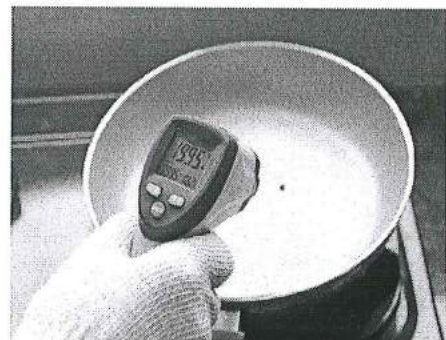
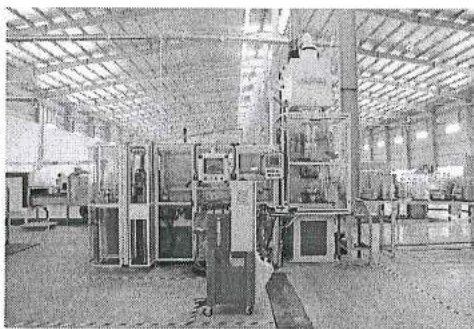
Một số hình ảnh Nhà máy sản xuất

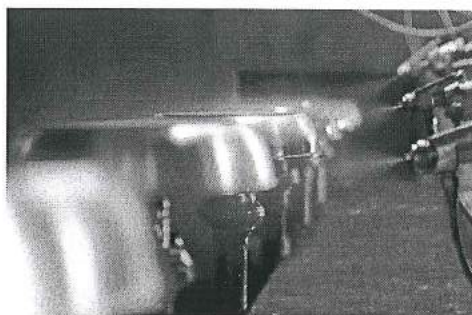


Nhà điều hành và xưởng sản xuất



Lễ tổng kết chuyển giao công nghệ





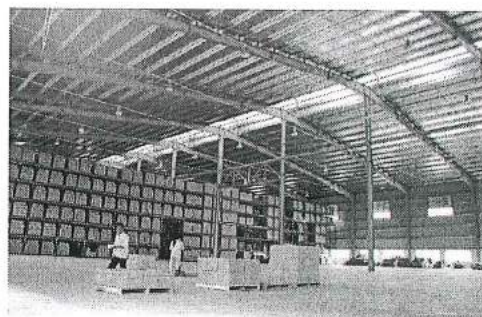
Khu vực sản xuất



Dây chuyền sản xuất



Nhà chuyên gia



Kho

b. Sản phẩm

Dòng sản phẩm kinh doanh chính của Công ty là sản phẩm gia dụng và sản phẩm điện gia dụng, phục vụ cho phân khúc thị trường trung và cao cấp. Mọi sản phẩm gia dụng Elmich đều đáp ứng những tiêu chuẩn khắt khe nhất của châu Âu và được khách hàng tin nhiệm cao với doanh số không ngừng tăng qua các năm.

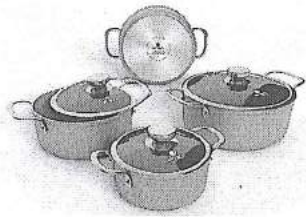
b1. Sản phẩm gia dụng

(i) Dòng sản phẩm gia dụng: gồm 3 nhóm sản phẩm chính:

- Sản phẩm Nhôm chống dính
- Sản phẩm Inox
- Sản phẩm giữ nhiệt

3 nhóm SP gia dụng

1. Sản phẩm nhôm chống dính



2. Sản phẩm Inox



3. Sản phẩm giữ nhiệt



(ii) Đặc điểm dòng sản phẩm

+ Sản phẩm nhôm chống dính

Ưu điểm của sản phẩm nồi, chảo:

- ✓ Đạt chất lượng theo tiêu chuẩn châu Âu;
- ✓ Đáy dày, truyền nhiệt đều, giữ nhiệt lâu hơn làm thức ăn ngon và giữ được nhiều dinh dưỡng hơn, tiết kiệm năng lượng, khả năng chống ăn mòn cao;
- ✓ Lớp chống dính siêu bền, theo tiêu chuẩn châu Âu, an toàn cho sức khỏe, không giải phóng các chất độc hại (PFOA) khi sử dụng;
- ✓ Bên ngoài phủ sơn chống bám bẩn, dễ vệ sinh, và không bị biến màu trong quá trình sử dụng;
- ✓ Sản phẩm đa dạng về kích thước, kiểu dáng, phù hợp nhiều loại bếp;
- ✓ Thẩm mỹ cao, thuận tiện khi sử dụng.

+ Sản phẩm inox

- ✓ Đạt chất lượng theo tiêu chuẩn châu Âu; dẫn đầu về công nghệ
- ✓ Đa lớp liên đáy (3 – 5 lớp đáy) giúp truyền và giữ nhiệt tối ưu, tiết kiệm năng lượng khi sử dụng

- ✓ Sử dụng chất chống dính Whitford Eclipse, độ chà nhám chịu đến 34.000 lần, APEO free, PFOA free
- ✓ Sản phẩm đa dạng về kích thước, kiểu dáng, phù hợp nhiều loại bếp; Sử dụng chất
- ✓ Thẩm mỹ cao, thuận tiện khi sử dụng.

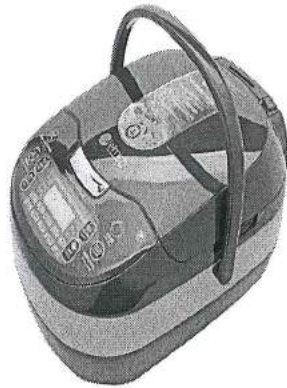
+ Sản phẩm giữ nhiệt

- ✓ Thiết kế thông minh, chất liệu an toàn
- ✓ Công nghệ giữ nhiệt giúp giữ nóng đến 8h và giữ lạnh đến 12h
- ✓ Kháng khuẩn tốt, độ bền cao

Tại thị trường Việt Nam, Elmich là công ty tiên phong trong việc cung cấp sản phẩm nồi inox đa lớp và chảo chống dính sử dụng các nguyên vật liệu an toàn và tuân thủ các quy định khắt khe nhất của Châu Âu. Đây cũng là hai dòng hàng được người tiêu dùng rất tin tưởng và lựa chọn, chiếm tỷ trọng doanh thu cao.

b2. Sản phẩm điện gia dụng

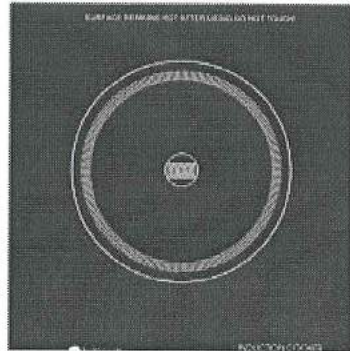
Hình ảnh một số sản phẩm điện gia dụng:



Nồi cơm điện



Máy xay sinh tố



Bếp từ



Nồi nướng Kingcook



Bàn là



Máy sấy tóc

Trong thời gian gần đây, doanh thu từ sản phẩm bếp từ đang tăng dần. Điều đó có được nhờ việc tập trung vào chất lượng sản phẩm với các tính năng:

- Khóa phím an toàn;
- Bảo vệ 2 lần với cảm biến nhiệt độ kép;
- Sử dụng mâm đồng nguyên chất giúp tăng tuổi thọ lên gấp nhiều lần so với bếp thông thường;
- Mặt kính ceramic cường lực áp dụng công nghệ in chìm 3D tinh tế;
- Bàn phím điều khiển cảm ứng siêu nhạy;
- Tự động nhận biết thiết bị nấu.

Sản phẩm bếp từ của Elmich đang dần dành được niềm tin của người tiêu dùng và tăng sự hiện diện trong các gia đình Việt.

Tiêu chuẩn sản phẩm điện gia dụng



Là chứng nhận bắt buộc đối với một số hàng hóa được sản xuất hoặc nhập khẩu vào liên minh châu Âu (EU). Chứng nhận sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn, sức khỏe, môi trường và bảo vệ người tiêu dùng



Là một loại dấu thử nghiệm tự nguyện, chứng nhận sự phù hợp của sản phẩm kỹ thuật với các yêu cầu an toàn theo luật an toàn của Đức. Được chấp thuận bởi người tiêu dùng và nhà phân phối các nước khác trong và ngoài châu Âu

CB

Là báo cáo thử nghiệm, chứng nhận sự phù hợp của sản phẩm với tiêu chuẩn quốc tế IEC (Ủy ban điện tử quốc tế)

RoHS

Chứng nhận sản phẩm không chứa 6 chất độc hại có trong nguyên liệu bao gồm chì, thủy ngân, cadmium, Crom +6, PBB, PBDE (2 chất chống cháy dùng trong một số loại nhựa)

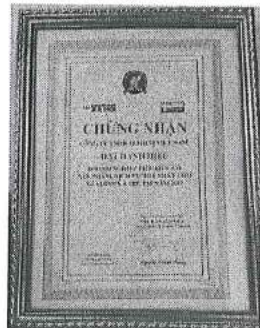
c. Một số giải thưởng đạt được



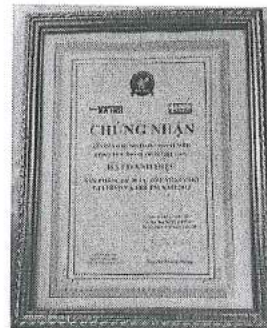
“Doanh Nghiệp Xuất Sắc Châu Á - Thái Bình Dương” năm 2014



Top 20 danh nghiệp tiêu biểu của năm 2014



Top 100 sản phẩm, dịch vụ tốt nhất cho gia đình và trẻ em năm 2013



Sản phẩm bộ nồi Inox 5 đáy Elmich – Sản phẩm tốt nhất cho gia đình và trẻ em năm 2013

6.2 Lĩnh vực thực phẩm, đồ uống

Công ty đã đầu tư mua 20,2% vốn điều lệ Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng (mã chứng khoán: VDL) – đơn vị đang sở hữu độc quyền thương hiệu Vang Đà Lạt - từ năm 2012.

Tháng 6/2015, Công ty đã hoàn thành việc nâng tỷ lệ sở hữu tại VDL lên 51% vốn điều lệ VDL và chính thức trở thành công ty mẹ của VDL với cam kết gắn bó lợi ích lâu dài cùng Vang Đà Lạt.

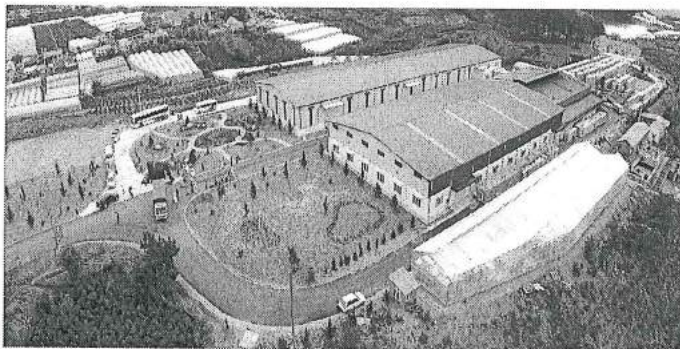
Sản phẩm chủ yếu của Công ty Cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng là sản xuất kinh doanh rượu vang, đồ uống và chế biến nhân điều xuất khẩu. Tầm nhìn của Ladofoods là trở thành công ty dẫn đầu trong ngành sản xuất vang nội và các sản phẩm khác từ nho, mang lại cho khách hàng những sản phẩm có lợi cho sức khỏe.

a. Sản xuất rượu vang

Đối với thị trường sản xuất vang nội, Ladofoods là một trong những công ty sản xuất vang đầu tiên tại Việt Nam và cũng là đơn vị, tiên phong dẫn đầu trong ngành vang Việt với hơn 60% thị phần vang sản xuất trong nước.

Nhà máy sản xuất

Thụ hưởng bí quyết làm vang của người Pháp đã tích lũy và mang đến Việt Nam từ thế kỷ 19, Ladofoods đã giữ gìn và phát triển, mang đến cho người tiêu dùng những chai vang có chất lượng, chứa đựng hồn phách tinh tế, lãng mạn của cao nguyên Đà Lạt. Đó là sự kết



hợp giữa nghệ thuật ủ vang truyền thống với công nghệ tiên tiến được chuyển giao bởi các chuyên gia đến từ cái nôi rượu vang Châu Âu.

Tận dụng điều kiện thiên nhiên ưu đãi cho Đà Lạt, nhà máy làm vang nằm trên khuôn viên 6 hecta đặt tại Điểm công nghiệp Phát Chi - Thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng – nơi có vị trí địa lý cao nhất tại Đà Lạt (hơn 1.600m so với mặt nước biển), khí hậu quanh năm mát mẻ tạo môi trường phù hợp đều suốt quanh năm cho việc lên men rượu vang. Hệ thống máy móc thiết bị hiện đại từ châu Âu với dây chuyền tự động, khép kín theo nguyên tắc một chiều, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng mới nhất (HACCP - ISO 22000), công suất máy móc đạt 5 triệu lít sản phẩm/năm

Trong từng giai đoạn làm vang các chuyên gia, kỹ thuật viên của Ladofoods luôn kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo chất lượng vang theo các thông số, chỉ tiêu quy định. Những chai vang đưa ra thị trường đều được đảm bảo ổn định, đạt chất lượng tốt nhất.

Vùng nguyên liệu

Rượu vang là loại đồ uống được lên men từ nho nên để làm ra những chai vang ngon thì giống nho và trái nho đóng vai trò quan trọng hàng đầu. Khác với những trái nho ăn quả, nho làm rượu vang có trái nhỏ hơn, ngọt hơn, nhiều hạt, vỏ dày. Những trái nho đưa vào sản xuất đều được lựa chọn kỹ, chùm nho chín đều, không sâu bệnh, trái nho đạt độ chín, độ chất tối nhất để đảm bảo chất lượng từng chai vang.



Bên cạnh nguyên liệu nho Cardinal của Ninh Thuận, bằng tư duy hoàn toàn mới và cùng sự thấu hiểu mỗi loại nho sẽ tạo nên hương vị đặc trưng khác nhau cho vang, Ladofoods đã dày công nghiên cứu, đưa về những giống nho vang (nho Shiraz, Cabernet Sauvignon, Riesling, Sauvignon Blanc, Merlot...) phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng Việt Nam.

Ladofoods là Công ty đầu tiên và duy nhất ở Việt Nam phát triển vùng nguyên liệu nho rượu và áp dụng thành công phương pháp canh tác nho cọc theo phương pháp châu Âu tại Ninh Thuận, giúp tối đa hóa diện tích tiếp xúc ánh nắng mặt trời của cây nho, mang lại lượng đường cao và độ chất phù hợp của vỏ nho – yếu tố then chốt cho chất lượng rượu vang hoàn hảo.

Để đạt được thành công này, Megram đã phối hợp cùng Ladofoods gửi rất nhiều mẫu đất sang châu Âu phân tích và chọn giống nho vang thích hợp nhất với thổ nhưỡng Việt Nam để phát triển. Đồng thời Megram hỗ trợ đưa các chuyên gia châu Âu sang Việt Nam để thử nghiệm và triển khai kỹ thuật trồng nho đóng cọc trên diện rộng kết hợp công nghệ xử lý sâu bệnh cho nho theo tiêu chuẩn BIO của châu Âu, kết hợp với việc lắp đặt hệ thống phân tích thời tiết khí hậu kết nối Internet giúp chuyên gia có thể nắm bắt được điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng, độ ẩm, tình trạng cây... để đưa ra cách chăm sóc, xử lý kịp thời.

Các quá trình làm đất, hệ thống nước tưới, trồng cây, tia canh, phun thuốc, thu hoạch được thực hiện với quy trình chặt chẽ và khoa học thông qua hệ thống máy móc hiện đại (máy cày đa năng, hệ thống tưới nhỏ giọt, hệ thống thiết bị theo dõi thời tiết, độ ẩm của đất...) và sự giám sát của các chuyên gia châu Âu và trong nước, giúp tăng năng suất lao động cũng như đồng đều về chất lượng cho từng cây nho.

Sản phẩm

Mỗi loại vang đều có một công thức, bí quyết riêng từ thời gian ủ, nhiệt độ ủ, loại men, loại nho, tỷ lệ phối trộn giữa các loại nho... để tạo màu sắc, hương vị đặc trưng (độ chua, độ ngọt, độ tannin (chát), độ cồn và phức hợp hương được tạo ra từ quá trình lên men).

Đến nay, Công ty đã đem đến thị trường nhiều dòng sản phẩm vang từ phổ thông đến dòng cao cấp được giới chuyên môn và những người sành vang đánh giá cao. Trong đó, tiêu biểu là các dòng sản phẩm Vang Đà Lạt và dòng vang Việt cao cấp vang Chateau Dalat đầu tiên trên thị trường.

- Dòng sản phẩm phổ thông - Vang Đà Lạt gồm có các sản phẩm các loại: Vang đà lạt Dankia, Classic, Export, Superior, Premium, Excellence...

Ladofoods là đơn vị duy nhất được UBND thành phố Đà Lạt chấp thuận được sử dụng địa danh “Đà Lạt” trong việc đăng ký nhãn hiệu “Vang Đà Lạt”.

Dòng sản phẩm Vang Đà Lạt được vinh dự sử dụng tại APEC 2006.

- Dòng sản phẩm cao cấp - Chateau Dalat với các sản phẩm đáp ứng cho phân khúc sản phẩm trung và cao cấp. Đây là sản phẩm vang cao cấp đầu tiên và duy nhất của Việt Nam được lên men 100% từ những trái nho rượu (nho Shirah, nho Cabernet Sauvigon...) được trồng theo phương pháp canh tác cộc, công nghệ cao và ủ trong gỗ sồi, đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng quốc tế, sánh ngang với các loại vang nhập.


Dòng sản phẩm Chateau Dalat được vinh dự sử dụng tại APEC 2017, đạt giải tại các cuộc thi vang quốc tế.

- Sản phẩm Vang Đà Lạt và vang Chateau Dalat đã được Chính phủ lựa chọn là sản phẩm Thương hiệu quốc gia năm 2018.

Hình ảnh sản phẩm:

Dòng sản phẩm	Phân khúc thị trường	Năm đưa ra thị trường	Thông tin
---------------	----------------------	-----------------------	-----------

Dòng sản phẩm	Phân khúc thị trường	Năm đưa ra thị trường	Thông tin
<p>Vang Đà Lạt</p> 	<p>Phổ thông</p>	<p>1999</p>	<p>Vang Đà Lạt - được lên men từ Nho Cardinal (giống nho phổ biến tại Ninh Thuận)</p> <p>Gồm 08 sản phẩm các loại.</p> <p>Ladofoods luôn khẳng định vị thế vang nội hàng đầu trên thị trường với mạng lưới phân phối phủ khắp toàn quốc.</p>
<p>Vang Chateau Dalat</p> 	<p>Trung và cao cấp</p>	<p>2008</p>	<p>Chateau Dalat được lên men từ Nho rượu (Cabernet Sauvignon, Merlot, Shiraz, Chardonay, Sauvignon Blanc...)</p> <p>Chateau Dalat là thành quả của quá trình nghiên cứu, thử nghiệm nhiều năm của Công ty từ lựa chọn giống nho, canh tác, phát triển vùng nguyên liệu nho rượu đến kỹ thuật làm vang theo các tiêu chuẩn thế giới.</p> <p>Gồm 15 sản phẩm các loại.</p>

Dòng sản phẩm	Phân khúc thị trường	Năm đưa ra thị trường	Thông tin
<p>Vang Nouvo Sangria</p> 	Phổ thông, trung, cao cấp	2017	<p>Nouvo Sangria là loại vang có thể uống cùng đá, lên men từ nho rượu và ngâm, ủ cùng các loại trái cây. Đây là sản phẩm sản xuất theo công thức từ Tây Ban Nha.</p> <p>Gồm Sangria đỏ và Sangria trắng.</p>

Ngoài các sản phẩm vang, công ty còn có các dòng nước trái cây và các sản phẩm khác từ nho như Vivazz...

Mạng lưới tiêu thụ

Công ty có mạng lưới tiêu thụ rộng khắp trong nước với trên 30.000 điểm bán là các cửa hàng, siêu thị, nhà hàng, khách sạn...

Kênh phân phối truyền thống (GT): Sản phẩm của Công ty đã phủ khắp 64 tỉnh thành cả nước. Các nhà phân phối đều có tiềm lực tài chính tốt, nhiều kinh nghiệm trong kinh doanh rượu, hệ thống bán hàng rộng.

Kênh phân phối siêu thị (MT): Tại tất cả các hệ thống siêu thị và hầu hết các cửa hàng tiện lợi đều có sự hiện diện của sản phẩm vang của công ty.

Kênh nhà hàng, khách sạn (Horebar): Bên cạnh sản phẩm Vang Đà Lạt, dòng sản phẩm cao cấp Chateau Dalat đã xuất hiện tại các nhà khách, nhà hàng, khách sạn, sân bay trên toàn quốc như Nhà khách chính phủ, phòng chờ hạng thương gia, khu vực cách ly quốc tế tại sân bay quốc tế Nội Bài, nhà khách UBND tỉnh, Anna Mandara Resort & Spa... và các nhà hàng, khách sạn, resort khác toàn quốc.

Xuất khẩu : Các sản phẩm rượu vang còn được xuất khẩu sang các nước khác như Nhật Bản, Singapore, Malaysia, Hàn Quốc, Thái Lan, Lào, Campuchia ...

b. Lĩnh vực sản xuất điều

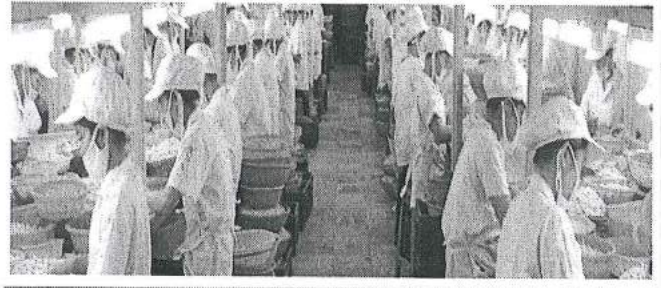
Với thương hiệu Ladocashew, sản phẩm nhân điều của Công ty được xuất khẩu trực tiếp sang các nước châu Âu (Anh, Hà Lan, Canada, Ý, Đức, Bỉ..), Mỹ, Úc,...với trên 30 nhà nhập khẩu nước ngoài.

Doanh thu của Công ty vẫn đến chủ yếu từ hoạt động xuất khẩu, chiếm trên 90% tổng



doanh thu. Một số thị trường tiêu thụ chính của Công ty: Mỹ, châu Âu, Úc, Trung Quốc, Nhật Bản...

Trong đó, Mỹ vẫn là thị trường xuất khẩu của Công ty với ưu điểm tần suất mua hàng đều, thanh toán nhanh, chi phí một số khách hàng thấp hơn Châu Âu.



6.3 Lĩnh vực Dược phẩm – Vật tư thiết bị y tế

Ngày 21/5/2019, Công ty cổ phần Megram đã tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty cổ phần Dược – Thiết bị y tế Đà Nẵng (mã chứng khoán: DDN) từ 20,06% lên 51% vốn điều lệ Công ty cổ phần Dược – Thiết bị y tế Đà Nẵng.

Hoạt động chính của Dapharco là phân phối mặt hàng Dược phẩm và mặt hàng thiết bị y tế. Đối với mặt hàng Dược phẩm, Công ty tập trung ở phân khúc mặt hàng thuốc tân dược và mặt hàng thực phẩm chức năng. Thông qua hệ thống phân phối là các Chi nhánh, các trung tâm phân phối và hệ thống các cửa hàng, hiệu thuốc của Dapharco trải rộng khắp thành phố Đà Nẵng, chi nhánh Quảng Nam, Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh. Ngoài ra, Dapharco cũng tập trung phân phối các sản phẩm tân dược vào hệ thống các trung tâm, cơ sở y tế và các bệnh viện, đây đều là những khách hàng lớn và là thị trường phân phối tiềm năng mà Dapharco vẫn mong muốn mở rộng.



Đối với mặt hàng thiết bị y tế, Dapharco tập trung phân phối các mặt hàng hóa chất, dụng cụ y tế và hệ thống các thiết bị y tế phục vụ cho các bệnh viện, trung tâm y tế. Đây là mảng mà trong năm vừa qua Dapharco đã có sự đầu tư, chú trọng phát triển và đạt được kết quả khá tốt.

Công ty cổ phần Dược – Thiết bị y tế Đà Nẵng là công ty Dược phẩm uy tín trên thị trường, đặc biệt tại khu vực miền Trung – Tây nguyên.

Với mục tiêu trở thành một trong những công ty dược lớn nhất, Dapharco đang tập trung đẩy mạnh tái cơ cấu, đầu tư phát triển các sản phẩm tự doanh, liên kết hợp tác với các hãng dược phẩm nước ngoài sản xuất phân phối các mặt hàng thuốc và thực phẩm chức năng, củng cố và phát triển mở rộng các kênh phân phối thuốc (ETC, OTC...). Ngoài việc chiếm lĩnh thị trường Miền Trung – Tây Nguyên, Dapharco đang dần mở rộng thị trường tại Hà Nội và Hồ Chí Minh.

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Bảng 4: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 – 2018 của Công ty mẹ

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm	6 tháng 2019
Tổng giá trị tài sản	Triệu đồng	613.734	639.928	4,27%	636.131
Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	505.309	530.441	4,97%	535.134
Doanh thu thuần	Triệu đồng	266.541	378.244	41,91%	167.980
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	Triệu đồng	25.922	28.434	9,69%	5.447
Lợi nhuận khác	Triệu đồng	613	217	-64,66%	91
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	26.535	28.651	7,97%	5.538
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	23.316	25.145	7,84%	4.693
Giá trị sổ sách	Đồng	11.484	12.055	4,98%	12.162

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2018 và Báo cáo tài chính quý II/2019 của CTCP Megram)
 Ghi chú: Tại báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018, một số chỉ tiêu năm 2017 được điều chỉnh, phân loại lại cho phù hợp với số liệu so sánh năm 2018.

Bảng 5: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2017 – 2018

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2018	Tăng trưởng (%)	6 tháng 2019
Tổng giá trị tài sản	Triệu đồng	853.886	858.749	0,57%	1.665.389
Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	580.400	620.571	6,92%	721.389
Doanh thu thuần	Triệu đồng	992.417	982.079	-1,04%	375.335
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	Triệu đồng	53.868	53.962	0,17%	26.402
Lợi nhuận khác	Triệu đồng	27	1.900	6832,09%	283
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	53.896	55.862	3,65%	26.685
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	44.034	47.288	7,39%	18.734
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	Triệu đồng	33.738	38.153	13,08%	16.380

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2018	Tăng trưởng (%)	6 tháng 2019
Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông không kiểm soát	Triệu đồng	10.295	9.135	-11,27%	2.353
Giá trị sổ sách (đồng/CP)	Đồng	11.140	12.007	7,78%	12.379

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2018 và báo cáo tài chính hợp nhất quý II/2019 của CTCP Megram)

8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của công ty trong ngành

Đối với lĩnh vực gia dụng

Trong ngành kinh doanh hàng gia dụng, sau hơn 8 năm hiện diện tại thị trường Việt Nam, Elmich được định vị là thương hiệu gia dụng cao cấp với thiết kế và chất lượng tiêu chuẩn Châu Âu. Công ty đã thành công trên con đường đưa thương hiệu Elmich phát triển, trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong phân khúc cao cấp, với độ phủ hầu khắp các chuỗi siêu thị và cửa hàng trên toàn quốc và dành được sự tin yêu của người tiêu dùng. Năm 2015, Elmich đã vinh dự được trao tặng giải thưởng Doanh Nghiệp Xuất Sắc Châu Á- Thái Bình Dương.

Đối với lĩnh vực sản xuất hàng gia dụng, với mức đầu tư gần 300 tỷ đồng cho nhà máy, Công ty sở hữu hệ thống nhà xưởng, dây chuyền sản xuất, công nghệ Châu Âu hiện đại và quy mô bậc nhất Việt Nam cũng như trong khu vực. Có công suất thiết kế 8 triệu thành phẩm mỗi năm, nhà máy Elmich sẽ cung cấp sản phẩm cho cả thị trường nội địa và xuất khẩu ra nước ngoài, bao gồm Châu Âu.

Đối với ngành thực phẩm, đồ uống

Theo hiệp hội Rượu bia & nước giải khát, có hơn 15 công ty trong nước chuyên sản xuất và nhập khẩu rượu vang. Trong đó nổi trội trong lĩnh vực sản xuất rượu vang có 3 công ty sản xuất cạnh tranh trực tiếp với Ladofoods là Công ty cổ phần rượu bia Đà Lạt (Dabeco), Công ty TNHH Vĩnh Tiến, Công ty cổ phần Vang Thăng Long. Các công ty này cạnh tranh chủ yếu tại phân khúc sản phẩm có giá thấp và trung bình.

Tại phân khúc này, thương hiệu Vang Đà Lạt – do Ladofoods sở hữu độc quyền - vẫn đang là thương hiệu dẫn đầu về chất lượng và chiếm thị phần lớn (60% thị phần trong số các nhãn hiệu vang nội), phủ rộng khắp các tỉnh thành cả nước và đã xuất khẩu sang nhiều nước. Cùng sự thay đổi về mẫu mã, cải tiến chất lượng, các sản phẩm Vang Đà Lạt vẫn đang là thương hiệu vang nội hàng đầu tại Việt Nam.

Đối với phân khúc sản phẩm cao cấp, Ladofoods là đơn vị tiên phong và duy nhất tại Việt Nam đã tạo ra sản phẩm vang Chateau Dalat - sản xuất từ các trái nho rượu của Việt Nam với quy trình, công nghệ sản xuất châu Âu đã khẳng định được chất lượng trên thị trường và nhận được đánh giá cao về chất lượng từ các quan chức ngoại giao, nhà khách chính phủ và các bộ ban ngành, khách quốc tế. Đây là sản phẩm đầu tiên của Việt Nam tham gia

và đạt giải tại một quốc thi quốc tế về rượu vang, lần đầu tiên đánh dấu sản phẩm Vang Việt Nam trên bản đồ vang thế giới của Ladofoods.

Ladofoods là đơn vị duy nhất đến nay tại Việt Nam sở hữu vùng nguyên liệu nho rượu vang chất lượng cao, theo công nghệ châu Âu và dẫn đầu trong ngành về công nghệ sản xuất cùng hệ thống dây chuyền máy móc hiện đại nhập từ châu Âu.

- Năm 2018, sản phẩm Chateau Dalat và Vang Đà Lạt được Chính phủ công nhận là sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia năm 2018, khẳng định vị thế dẫn đầu trong ngành sản xuất vang nội của Ladofoods.

Đối với lĩnh vực sản xuất kinh doanh điều, bằng thương hiệu sản phẩm nhân điều xuất khẩu – Ladocashew, vị thế cùng uy tín của công ty không ngừng được giữ vững và nâng cao, luôn được Bộ Công thương xếp loại doanh nghiệp xuất khẩu uy tín liên tục 2001 - 2017

Với những bước đi đổi mới và tái cấu trúc sản phẩm cũng như tăng cường hệ thống quản trị đã và đang được triển khai mạnh mẽ, Ladofoods sẽ ngày càng khẳng định vị thế dẫn đầu của mình trên thị trường nội địa và vươn ra quốc tế.

Đối với lĩnh vực dược phẩm, thiết bị y tế

Với việc đầu tư sâu và rộng hơn vào lĩnh vực dược phẩm, thiết bị y tế đang mở ra cho Megram nhiều cơ hội phát triển.

Dapharco là một trong những doanh nghiệp được thành lập sớm ở Việt Nam, có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực Dược phẩm – Thiết bị Y tế. Trước khi cổ phần hóa doanh nghiệp hoạt động theo định hướng của Nhà nước, tập trung tại địa phương. Do đó, thương hiệu gắn bó sâu sắc với khu vực miền Trung.

Tại Đà Nẵng, Dapharco là một trong những doanh nghiệp dẫn đầu trong lĩnh vực phân phối thuốc – vật tư thiết bị y tế. Sau khi cổ phần hóa, thương hiệu Dapharco được quan tâm phát triển mở rộng hoạt động ra các tỉnh thành khu vực miền Trung và cả nước thông qua việc các chi nhánh hoạt động tại Hà Nội, Hồ Chí Minh.

Với nền tảng sẵn có, Công ty cổ phần Dược thiết bị y tế Đà Nẵng đã và đang từng bước chiếm lĩnh thị trường phân phối, kinh doanh dược phẩm, thiết bị vật tư, y tế tại khu vực miền Trung và mở rộng thị trường phía bắc và phía nam.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Đối với lĩnh vực gia dụng

Thị trường hàng gia dụng đang có dấu hiệu khởi sắc khi nền kinh tế đang dần phục hồi, kéo theo sự cải thiện trong thu nhập người tiêu dùng. Đối với các sản phẩm nhà bếp, xu hướng người tiêu dùng đang chuyển sang sử dụng các sản phẩm an toàn cho sức khỏe, chất lượng tốt với kiểu dáng đa dạng, tính thẩm mỹ cao.

Bên cạnh cơ hội tại thị trường nội địa, một số thị trường xuất khẩu cũng đang tăng trưởng sẽ là yếu tố tích cực giúp Công ty tăng doanh thu và lợi nhuận. Đây là những yếu tố sẽ giúp Công ty gia tăng thị phần và lợi nhuận trong những năm tiếp theo.

Đối với lĩnh vực thực phẩm, đồ uống

Việt Nam đang được đánh giá là một trong những thị trường rượu vang năng động nhất châu Á với tỷ lệ tăng trưởng trung bình dự báo hàng năm là 10%- 12%. Triển vọng tăng trưởng thu nhập của người dân cũng như ngành du lịch phát triển mạnh cùng việc người tiêu dùng đang hình thành thói quen sử dụng sản phẩm rượu vang – sản phẩm tốt cho sức khỏe - thay cho các sản phẩm có nồng độ cồn cao là những yếu tố khiến thị trường tiêu thụ rượu vang tại Việt Nam đang ngày càng hấp dẫn.

Với việc sở hữu thương hiệu Vang Đà Lạt – thương hiệu hiện chiếm tới 60% thị phần rượu vang nội cùng chiến lược phát triển tập trung vào phát triển vùng nguyên liệu, cải tiến công nghệ sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển kênh phân phối và phát triển hệ thống quản trị doanh nghiệp, triển vọng về tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận từ hoạt động nói chung là rất lớn.

Đối với lĩnh vực dược phẩm, vật tư thiết bị y tế

Theo số liệu thống kê của Cục Quản lý Dược Việt Nam, ngành dược sẽ tăng trưởng tiếp tục hai con số trong vòng 5 năm tới và đạt 7,7 tỷ USD vào 2021. Việt Nam được đánh giá là quốc gia có thị trường dược phẩm phát triển nhanh nhất châu Á. Kinh tế phát triển, thu nhập tăng, dân số lớn bắt đầu có dấu hiệu già hóa cộng với các vấn đề sức khỏe phát sinh do môi trường và quá trình công nghiệp hóa là những yếu tố thúc đẩy tăng trưởng ngành.

Trong khi mức độ cạnh tranh tại các thị trường miền Bắc và miền Nam đang diễn ra căng thẳng, khu vực thị trường miền Trung vẫn đang mở ra nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp đặc biệt khi nhiều dự án du lịch, công nghiệp, đầu tư tại khu vực này tăng lên trong thời gian tới.

Công ty cổ phần Dược thiết bị y tế Đà Nẵng là 1 trong 10 doanh nghiệp phân phối, kinh doanh dược phẩm, trang thiết bị y tế uy tín năm 2018, có hệ thống nhà thuốc phủ rộng khu vực Đà Nẵng và miền Trung. Trên nền tảng thị trường đã có, Dapharco đang tái cơ cấu mạnh mẽ, tiến tới trở thành một trong những công ty phân phối lớn nhất tại khu vực miền Trung và mở rộng các thị trường miền Bắc, miền Nam. Từ đó, tạo đà tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận tốt cho Công ty trong lĩnh vực dược phẩm này.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1 Số lượng lao động và cơ cấu lao động

Tổng số lao động tại Công ty tại thời điểm 31/12/2018 là: 205 người, trong đó 78 nam và 127 nữ. Thu nhập bình quân đầu người: 10.000.000 đồng/tháng

Bảng 6: Cơ cấu lao động theo trình độ chuyên môn

Loại lao động	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Trình độ đại học và trên đại học	97	47,32%
Cao đẳng	35	17,07%
Trung cấp	21	10,24%
THPT	38	18,54%

Loại lao động	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Đối tượng khác	14	6,83%
Tổng	205	100

(Nguồn: CTCP Megram)

9.2. Chính sách đối với người lao động

Chế độ làm việc

Thời gian làm việc: 8 giờ/ngày, 5,5 ngày/tuần. Ngoài ra, khi cần yêu cầu nhân viên làm thêm giờ, Công ty thực hiện các chế độ đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật.

Nghỉ phép, nghỉ lễ, tết, ốm đau, thai sản: Nhân viên được nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, ốm đau thai sản thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động.

Văn phòng làm việc, nhà xưởng được trang bị đầy đủ máy móc, thiết bị phục vụ cho công việc. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

Chính sách tuyển dụng, đào tạo

Công ty luôn đánh giá yếu tố con người là nhân tố hàng đầu trong sự thành công của Công ty. Chính sách đào tạo, phát triển đội ngũ nhân viên là một trong những chính sách được ưu tiên phát triển hàng đầu của Công ty.

Về tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút được lao động có năng lực và trình độ chuyên môn phù hợp, đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Cơ chế tuyển dụng của Công ty luôn đảm bảo cơ hội bình đẳng, khách quan, minh bạch cho tất cả các ứng viên.

Theo từng vị trí cụ thể, công ty đề ra các yêu cầu cơ bản về trình độ chuyên môn cơ bản, ý thức phát triển nghề nghiệp và tính kỷ luật, trách nhiệm công việc. Đối với các vị trí quản lý, lãnh đạo, việc tuyển dụng chặt chẽ hơn với các yêu cầu về kinh nghiệm công tác, khả năng phân tích, tác nghiệp độc lập, quyết đoán và các tiêu chí riêng khác của Công ty.

Về đào tạo: Bên cạnh các quy định, quy trình tuyển dụng, Công ty cũng luôn chú trọng đến việc phát triển nguồn nhân lực thông qua chính sách đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, kiến thức nghiệp vụ chuyên môn. Hàng năm, Công ty đều xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo cho cán bộ công nhân viên thông qua các hình thức đào tạo nội bộ và sử dụng các chương trình đào tạo từ bên ngoài ở trong và ngoài nước. Các chương trình đào tạo cho cán bộ công nhân viên như: đào tạo về hội nhập, dịch vụ khách hàng, nghiệp vụ kế toán, thuế, đào tạo về thiết kế, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng lãnh đạo...

Ngoài ra, Công ty kết hợp với các trường đại học để tuyển dụng các sinh viên tốt nghiệp có trình độ, tiềm năng và đưa đi đào tạo chuyên sâu ở nước ngoài trong các lĩnh vực thiết

kế, tạo dáng sản phẩm, quản lý,... Các cán bộ công nhân viên có yêu cầu học tập cũng được Công ty hỗ trợ chi phí cho các khóa nâng cao trình độ nghiệp vụ, chuyên môn.

Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

Công ty xây dựng chính sách lương, thưởng phù hợp với từng vị trí công việc, kỹ năng, trình độ chuyên môn của cán bộ công nhân viên nhằm đánh giá đúng năng lực và kết quả công việc của từng cá nhân trong Công ty, đồng thời tạo động lực khuyến khích cán bộ công nhân viên phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc.

Ngoài các chính sách lương, thưởng, phúc lợi theo quy định của pháp luật, cán bộ công nhân viên Công ty còn được hưởng một số quyền lợi ưu đãi khác như ưu tiên mua cổ phiếu, trái phiếu của Công ty. Mức độ ưu đãi tùy thuộc và mức độ đóng góp của từng cá nhân cho Công ty và do Đại hội đồng cổ đông quy định.

Hàng năm, Công ty đều tổ chức đánh giá năng lực, hiệu quả làm việc, mức độ đóng góp của cán bộ công nhân viên vào kết quả kinh doanh của toàn Công ty để có chính sách khen thưởng phù hợp. Công ty có chính sách lương, thưởng đặc biệt đối với các nhân viên giỏi, nhiều kinh nghiệm để thu hút nhân lực giỏi làm việc tại Công ty.

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp,... theo quy định hiện hành của pháp luật lao động và mua Bảo hiểm sức khỏe, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.

Về hoạt động đoàn thể, hàng năm, Công ty tổ chức cho cán bộ công nhân viên đi tham quan nghỉ mát, dã ngoại và thực hiện đầy đủ các chế độ thăm hỏi đối với nhân viên ốm đau, thai sản thai sản, hiếu hỷ,...Đồng thời tổ chức các hoạt động văn hóa nhằm tăng cường sức mạnh đoàn kết tập thể, tạo môi trường giao tiếp, gắn kết, khuyến khích nhân viên phát huy năng lực

10. Chính sách cổ tức

Chính sách cổ tức của Công ty được thực hiện căn cứ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và được Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Theo đó:

Công ty chỉ thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. Đã trích lập các quỹ công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

Cổ đông được chia cổ tức căn cứ theo phần vốn góp tại Công ty. Tỷ lệ chia trả cổ tức do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ trên đề xuất của Hội đồng quản trị và căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và kế hoạch sản xuất kinh doanh của các năm tiếp theo

Trong các năm gần đây, Công ty thực hiện chi trả cổ tức như sau:

Tỷ lệ chi trả cổ tức của Công ty

Năm	Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	Hình thức trả cổ tức
2014	Không thực hiện	<i>Lý do:</i> Nhằm bảo đảm phát triển bền vững và ổn định nguồn vốn, công ty không thực hiện chi trả cổ tức mà giữ lại lợi nhuận sau thuế để đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất đồ gia dụng tại Hà Nam và đầu tư các công ty con khác
2015 (*)	10%	Bằng cổ phiếu Hoàn thành việc chi trả cổ tức vào tháng 1/2017
2016	Không thực hiện	<i>Lý do:</i> Giữ lại lợi nhuận sau thuế để đầu tư nhà máy sản xuất và phát triển mở rộng thị trường
2017 (**)	Không thực hiện	<i>Lý do:</i> Tạm hoãn do điều chỉnh báo cáo
2018 (***)	Không thực hiện	<i>Lý do:</i> Giữ lại lợi nhuận sau thuế để đầu tư vào công ty con, mở rộng hoạt động sản xuất

(*) Thực hiện chi trả cổ tức năm 2015 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Nghị quyết số 042/NQ-EIG-DHĐCĐ ngày 29/4/2016, Nghị quyết số 092/NQ-EIG-DHĐCĐ ngày 30/9/2016;

(**) Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2017 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Nghị quyết số 01/2018/NQ-DHĐCĐ ngày 26/5/2018. Tuy nhiên năm 2018 công ty tạm hoãn chưa thực hiện do điều chỉnh lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2018.

(***) Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã thông qua việc không thực hiện chi trả cổ tức năm 2017, 2018 để giữ lại lợi nhuận sau thuế đầu tư vào công ty con và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

11. Tình hình tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12 cùng năm dương lịch. Đơn vị tiền tệ được sử dụng để ghi sổ kế toán và lập Báo cáo tài chính là đồng Việt Nam (VND).

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

▪ Trích khấu hao TSCĐHH, TSCĐVH

Công ty đảm bảo tuân thủ đầy đủ yêu cầu, nguyên tắc của các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập các báo cáo tài chính.

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Khấu hao được trích theo đường thẳng. Thời gian khấu hao được tính theo thời gian khấu hao quy định tại Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 và Thông tư 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 của Bộ tài chính, cụ thể:

Tài sản	Số năm
Nhà cửa vật kiến trúc	10 - 50 năm
Máy móc thiết bị	08 - 20 năm
Phương tiện vận tải, vật truyền dẫn	06 - 10 năm
Thiết bị văn phòng	03 - 05 năm
Chương trình phần mềm	04 năm

▪ **Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Công ty luôn luôn thực hiện thanh toán các khoản nợ đúng hạn và đầy đủ theo đúng hợp đồng, quy định của pháp luật liên quan. Công ty không có các khoản nợ quá hạn.

▪ **Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty thực hiện việc nộp thuế hàng năm theo đúng quy định của Nhà nước.

Bảng 7. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước tại công ty mẹ

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
Thuế giá trị gia tăng đầu ra	523	2.598
Thuế tiêu thụ đặc biệt	-	-
Thuế xuất, nhập khẩu	2	2
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.911	1.689
Thuế thu nhập cá nhân	134	558
Thuế nhà đất và tiền thuê đất	-	-
Các loại thuế khác	1	22
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	-
Tổng cộng	2.571	4.870

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của CTCP Megram)

Bảng 8. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước hợp nhất

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
Thuế giá trị gia tăng đầu ra	6.146	7.885
Thuế tiêu thụ đặc biệt	9.797	8.489
Thuế xuất, nhập khẩu	2	2

Thông tin tóm tắt Công ty Cổ phần Megram

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.799	6.279
Thuế thu nhập cá nhân	387	652
Thuế nhà đất và tiền thuê đất	-	-
Các loại thuế khác	2	22
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	-
Tổng cộng	21.133	23.330

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018 của CTCP Megram)

▪ **Trích lập các quỹ theo luật định**

Việc trích tỷ lệ % cho các Quỹ khen thưởng, phúc lợi, phát triển sản xuất và các Quỹ khác do HĐQT trình ĐHCĐ quyết định căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh hàng năm.

▪ **Tổng dư nợ vay:**

Công ty mẹ không có các khoản vay ngân hàng.

Bảng 9: Vay khác tại công ty mẹ

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	0	22.000
- Vay cá nhân	0	22.000
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	0	0

(Nguồn: Báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2018 của CTCP Megram)

Bảng 10: Tổng dư nợ hợp nhất

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
1. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	111.713	124.589
a) Vay ngắn hạn	111.318	124.194
- Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Ba Đình	67.246	81.941
- Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Sở Giao dịch 3	23.143	20.253
- Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Lâm Đồng (*)	20.929	-
- Cá nhân	-	22.000
b) Nợ dài hạn đến hạn trả	395	395
Trung tâm khuyến nông Lâm Đồng	395	395
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	765	870
Vay dài hạn	765	870
Trung tâm khuyến nông Lâm Đồng	765	870

Thông tin tóm tắt Công ty Cổ phần Megram

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2018 của CTCP Megram)

▪ Tình hình công nợ phải thu

Bảng 11: Tình hình công nợ phải thu

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017		31/12/2018		30/6/2019	
	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
Các khoản phải thu ngắn hạn	133.281	169.020	138.580	197.901	70.010	820.646
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	82.236	144.768	137.572	169.078	67.272	769.706
Trả trước cho người bán ngắn hạn	2.934	18.743	349	23.539	265	40.636
Phải thu về cho vay ngắn hạn	0	0	-	-	-	-
Phải thu ngắn hạn khác	48.118	5.395	689	5.010	2.502	9.321
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-7	-19	-29	-45	-29	-963
Tài sản thiếu chờ xử lý	1	133	-	319	1	1.945
Các khoản phải thu dài hạn	244	836	244	1.127	309	1182
Trả trước cho người bán dài hạn	-	-	-	-	-	120
Phải thu dài hạn khác	244	836	244	1.127	309	1.062
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	-	-	-	-	-	-
Tổng cộng	133.525	169.856	138.823	199.029	70.319	821.827

(Nguồn: BCTC kiểm toán công ty mẹ, hợp nhất năm 2018 và BCTC công ty mẹ, hợp nhất Quý II/2019 của CTCP Megram)

Bảng 12: Tình hình công nợ phải trả

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017		31/12/2018		30/6/2019	
	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
I. Nợ ngắn hạn	108.225	272.008	109.287	237.108	100.797	942.314
1. Phải trả người bán ngắn hạn	76.161	78.557	55.490	43.315	32.922	655.163
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	581	1.706	3.234	3.677	788	14.756

Thông tin tóm tắt Công ty Cổ phần Megram

Chỉ tiêu	31/12/2017		31/12/2018		30/6/2019	
	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2.571	21.133	4.870	23.330	384	5.883
4. Phải trả người lao động	4.130	18.459	4.607	13.933	2.419	8.721
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	7.943	11.833	13.272	16.595	4.387	8.312
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	0	0	-	-	-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch tiến độ KH HĐXD	0	0	-	-	-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	0	94	-	-	-	-
7. Phải trả ngắn hạn khác	16.840	28.090	5.815	11.325	59.897	66.354
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	0	111.714	22.000	124.589	-	182.200
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	0	0	0-	-	-	-
10. Quỹ khen thưởng phúc lợi	0	423	-	345	-	924
II. Nợ dài hạn	200	1.478	200	1.070	200	1.687
1. Phải trả người bán dài hạn	-	250		200	-	-
2. Phải trả dài hạn khác	200	765	200	870	200	200
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-		-	-	845
4. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	-	463		-	-	642
Tổng	108.425	273.486	109.487	238.178	100.997	944.001

(Nguồn: BCTC kiểm toán công ty mẹ, hợp nhất năm 2018 và BCTC công ty mẹ, hợp nhất Quý II/2019 của CTCP Megram)

▪ Đầu tư tài chính

Bảng 13: Đầu tư tài chính tại công ty mẹ

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Đối tượng đầu tư	31/12/2017	31/12/2018	30/6/2019
I	Đầu tư tài chính ngắn hạn	205	205	205
	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (tiền gửi có kỳ hạn)	205	205	205

Thông tin tóm tắt Công ty Cổ phần Megram

STT	Đối tượng đầu tư	31/12/2017	31/12/2018	30/6/2019
II	Đầu tư tài chính dài hạn	372.963	372.555	439.363
1	Đầu tư vào công ty con	335.450	332.900	439.363
1.1	Công ty TNHH SX Đồ gia dụng Elmich	200.000	200.000	200.000
1.2	Công ty TNHH Elmich Việt Nam	10.000	10.000	10.000
1.3	Công ty CP Thực phẩm Lâm Đồng	122.900	122.900	122.900
1.4	Công ty CP Biocont Việt Nam	2.550	-	-
1.5	Công ty CP Dược- Thiết bị Y tế Đà Nẵng	-	-	106.463
2	Đầu tư vào công ty liên kết	39.655	39.655	
	Công ty CP Dược- Thiết bị Y tế Đà Nẵng	39.655	39.655	-
3	Các khoản đầu tư khác	-	-	0
4	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	(2.142)	-	0

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán công ty mẹ và BCTC công ty mẹ quý II/2019 của CTCP Megram)

Bảng 14: Đầu tư tài chính hợp nhất

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Đối tượng đầu tư	31/12/2017	31/12/2018	30/6/2019
I	Đầu tư tài chính ngắn hạn	205	205	205
	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (tiền gửi có kỳ hạn)	205	205	205
II	Đầu tư tài chính dài hạn	41.446	44.453	1300
1	Đầu tư vào công ty con (*)	-	-	-
2	Đầu tư vào Công ty liên kết, liên doanh	41.446	44.453	0
3	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	-	-	1.300
4	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	-	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018 và BCTC hợp nhất quý II/2019 của CTCP Megram)

(*): Các khoản đầu tư vào công ty con đã được trình bày tại khoản 5.2 mục 5 phần I Bản tóm tắt thông tin này.

11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 15: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (=TSLĐ/Nợ NH)	Lần	2,09	2,45
Hệ số thanh toán nhanh (=TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	Lần	0,85	1,12
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/tổng tài sản	%	32,03	27,74
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	%	47,12	38,38
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho (= Giá VHB/hàng tồn kho bq)	Lần	2,74	2,35
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	1,2	1,1
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	4,44	4,82
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân	%	7,49	7,88
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng Tài sản bình quân	%	5,21	5,52
Hệ số Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	5,43	5,49

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2018 của CTCP Megram)

12. Tài sản

▪ Tài sản cố định

Bảng 16: Tình hình tài sản cố định của Công ty mẹ tại ngày 31/12/2018

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	%GTCL/ Nguyên giá
1	Tài sản cố định hữu hình	3.372	2.421	71,78%
1.1	Nhà cửa vật kiến trúc	-	-	-

Thông tin tóm tắt Công ty Cổ phần Megram

STT	Tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	%GTCL/ Nguyên giá
1.2	Máy móc thiết bị	-	-	-
1.3	Phương tiện vận tải	3.221	2.347	72,86%
1.4	Thiết bị dụng cụ quản lý	151	74	48,72%
1.5	TSCĐ hữu hình khác	-	-	-
2	Tài sản cố định vô hình	135	89	66,19%
2.1	Quyền sử dụng đất	-	-	-
2.2	Phần mềm máy tính	135	89	66,19%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán công ty mẹ năm 2018 của CTCP Megram)

Bảng 17: Tình hình tài sản cố định hợp nhất tại ngày 31/12/2018

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	%GTCL/ Nguyên giá
1	Tài sản cố định hữu hình	302.172	201.037	66,53%
1.1	Nhà cửa vật kiến trúc	108.201	74.794	-
1.2	Máy móc thiết bị	175.199	117.060	-
1.3	Phương tiện vận tải	10.814	4.403	40,72%
1.4	Thiết bị dụng cụ quản lý	6.706	3.736	55,71%
1.5	TSCĐ hữu hình khác	1.252	1.045	-
2	Tài sản cố định vô hình	697	281	40,26%
2.1	Quyền sử dụng đất	-	-	-
2.2	Phần mềm máy tính	697	281	40,26%

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán hợp nhất năm 2018 của Công ty CP Megram)

▪ **Tài sản dở dang**

Bảng 18: Tài sản dở dang tại công ty mẹ

Đơn vị tính: triệu đồng

Tài sản	31/12/2017	31/12/2018
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	64	319
Chi phí mua sắm phần mềm quản lý hệ thống phân phối DMS, phần mềm quản trị nhân sự tính lương và xây dựng báo cáo quản trị và các chi phí tập hợp trong thời gian mua sắm, cài đặt, chạy thử của Công ty		

Bảng 19: Tài sản dở dang hợp nhất

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tài sản	31/12/2017	31/12/2018
	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	12.950	19.218

Thông tin tóm tắt Công ty Cổ phần Megram

STT	Tài sản	31/12/2017	31/12/2018
1	Mua sắm tài sản cố định	69	319
2	Xây dựng cơ bản	12.881	18.899
2.1	Công trình xây dựng trang trại nhỏ vang tại Ninh Thuận	12.779	16.321
2.2	Đầu tư mua sắm dây chuyền đánh bóng ngoài Inox	-	2.270
2.3	Công trình khác	82	308

Tình hình sử dụng đất đai

Công ty đang quản lý tổng diện tích đất là: 47.728 m², trong đó:

Bảng 20: Tình hình đất đai thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng

STT	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Hình thức sở hữu – sử dụng	Mục đích sử dụng
1	Huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam	47.728	Đất được Nhà nước cho thuê trả tiền hàng năm, thời hạn 50 năm	Sản xuất kinh doanh

(Nguồn: Công ty CP Megram)

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2019 - 2020

Bảng 21: Kế hoạch doanh thu lợi nhuận hợp nhất giai đoạn 2019 – 2020

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019		Năm 2020	
		Kế hoạch	% Tăng (Giảm) so với năm 2018	Kế hoạch	% Tăng (Giảm) so với năm 2019
Vốn điều lệ	Tỷ đồng	440	-	440	-
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	1.722	71,3%	3.518	104,3%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	79,5	42,2%	101,75	28,0%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	63,5	34,2%	80,8	27,2%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	3,7%	-	2,3%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	14,4%	34,2%	18,4%	27,2%

Chi tiêu	ĐVT	Năm 2019		Năm 2020	
		Kế hoạch	% Tăng (Giảm) so với năm 2018	Kế hoạch	% Tăng (Giảm) so với năm 2019
Cổ tức	%	10- 15%	-	10- 15%	-

(Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/2019/NQ-ĐHCD ngày 21/05/2019 của Công ty)

(* Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty thông qua ngày 21/5/2019.

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Kế hoạch kinh doanh của Công ty được xây dựng dựa trên kết quả hoạt động kinh doanh và chiến lược phát triển cũng như tiềm năng phát triển ngành trong thời gian tới.

Đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh đồ gia dụng

Trong thời gian tới, Công ty xác định tập trung đẩy mạnh phát triển các sản phẩm đồ gia dụng phân khúc trung và cao cấp:

- Về hoạt động sản xuất

+ Công ty đẩy mạnh việc nghiên cứu, phát triển, sản xuất dòng hàng trung và cao cấp.

Bên cạnh hệ thống các dây chuyền sản xuất hiện đại cho các sản phẩm gia dụng đã có, với việc lắp đặt mở rộng dây chuyền lắp ráp đồ điện gia dụng, Công ty hướng tới mục tiêu đa dạng hóa hơn nữa các sản phẩm, tăng công suất nhà máy, mở rộng thị trường và đáp ứng nhu cầu ngày càng cao với các sản phẩm điện gia dụng tại thị trường Việt Nam và xuất khẩu.

+ Nâng cao nguồn nhân lực sản xuất tại Nhà máy Hà Nam: thường xuyên đào tạo nâng cao tay nghề cho các nhân viên phân xưởng; tuyển dụng các nhân sự cấp cao làm việc lâu dài; liên tục cải thiện phần mềm quản trị doanh nghiệp ERP; duy trì và thường xuyên áp dụng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO.

- Về thị trường

+ Công ty tiếp tục phát triển thị trường và kiểm soát hệ thống phân phối, đảm bảo quản trị được rủi ro về hàng trên thị trường, phát triển bán hàng trên các kênh, trong đó đẩy mạnh phát triển kênh siêu thị, B2B, OEM và online.

+ Xây dựng hệ thống showroom toàn quốc: Công ty cũng xây dựng bộ tiêu chuẩn và hệ thống showroom đạt chuẩn, nhằm gia tăng và khẳng định thương hiệu cao cấp của Công ty.

+ Đẩy mạnh hoạt động marketing, truyền thông để tăng sự nhận diện của sản phẩm trên thị trường cũng như tăng tính cạnh tranh của sản phẩm, hấp dẫn người tiêu dùng.

Như vậy, nhờ việc tập trung đầu tư chiều sâu cho chất lượng sản phẩm và nghiên cứu nhu cầu thị trường, cùng với hệ thống bán hàng, quản trị doanh nghiệp chuyên nghiệp tại các

tinh thành và triển vọng ngành là những nhân tố thúc đẩy doanh thu, lợi nhuận Công ty tăng cao trong thời gian tới.

Đối với hoạt động thực phẩm, đồ uống

Hiện nay sản phẩm rượu vang của Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng (VDL) chiếm hơn 60% thị phần vang nội và đa số người tiêu dùng Việt Nam đều biết và sử dụng.

Ladofoods là đơn vị sản xuất vang duy nhất hiện nay tại Việt Nam có sự đầu tư chuyên nghiệp từ vùng nguyên liệu trồng nho rượu theo công nghệ sinh học, phương pháp canh tác hiện đại đến nhà máy sản xuất áp dụng dây chuyền, công nghệ sản xuất hiện đại chuẩn châu Âu cùng hệ thống phân phối rộng khắp cả nước.

Không chỉ tập trung phát triển duy nhất các dòng vang, Ladofoods còn tập trung nghiên cứu phát triển các sản phẩm đồ uống từ nho và các đặc sản của Đà Lạt và vùng Tây Nguyên, được lên men tự nhiên, có lợi cho sức khỏe người tiêu dùng phù hợp với xu thế hiện nay.

Với triển vọng phát triển ngành vang trong thời gian tới, Công ty dự kiến kế hoạch doanh thu, lợi nhuận của Ladofoods sẽ tiếp tục tăng trưởng tốt và duy trì được mức tăng trưởng 20%/năm.

Đối với hoạt động dược phẩm, vật tư thiết bị y tế

Dapharco là đơn vị có uy tín trong lĩnh vực phân phối, kinh doanh dược phẩm, vật tư y tế tại khu vực miền Trung. Với việc tăng tỷ lệ sở hữu tại Dapharco và thực hiện tái cơ cấu công ty, tiến tới hoạt động chuyên nghiệp, hiệu quả hơn cùng triển vọng ngành trong thời gian tới cùng với sự phát triển của khu vực miền Trung (đặc biệt là Đà Nẵng và các thành phố du lịch), dự kiến doanh thu, lợi nhuận của Dapharco sẽ tiếp tục tăng trưởng và duy trì mức tăng trưởng từ 15%/năm.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý II/2019

Kết thúc quý II/2019, doanh thu và lợi nhuận trước thuế hợp nhất lần lượt đạt 389 tỷ đồng và 18,7 tỷ đồng tương ứng đạt 22,6% và 29,4% kế hoạch năm 2019.

Với đặc thù ngành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Megram và các công ty con, có tính mùa vụ đặc biệt đối với lĩnh vực rượu vang và thực phẩm nên doanh thu, lợi nhuận của công ty tập trung chủ yếu vào giai đoạn các tháng cuối năm.

Đồng thời sau khi công ty hoàn thành thực hiện tăng tỷ lệ sở hữu tại DDN, sẽ giúp doanh thu và lợi nhuận của Công ty tăng trưởng mạnh vào giai đoạn 6 tháng cuối năm.

Dựa trên triển vọng thị trường và thương hiệu các sản phẩm đã có, năng lực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 có thể đạt được kế hoạch và lợi nhuận như đã đề ra.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng: Không có

15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Đối với lĩnh vực đồ gia dụng

Trong chiến lược phát triển của mình, Công ty đặc biệt ưu tiên cho việc đầu tư vào nghiên cứu phát triển sản phẩm mang thương hiệu Elmich và Smart Cook, hướng tới mục tiêu trở thành doanh nghiệp đi đầu trong lĩnh vực đồ gia dụng tại Việt Nam và mở rộng hoạt động tại các quốc gia trên thế giới thông qua chiến lược khác biệt hóa, cụ thể:

- Tập trung nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ mới, chuyển giao công nghệ mới phục vụ sản xuất cũng như đào tạo và tìm kiếm cơ hội hợp tác quốc tế.

Các công nghệ mà Công ty đang áp dụng không chỉ mang lại lợi ích cho doanh nghiệp, khách hàng mà còn góp phần tạo sự khác biệt, phát triển bền vững vì mọi hoạt động của Công ty đều hướng đến sự thỏa mãn của khách hàng, khẳng định chất lượng châu Âu và sáng tạo thay đổi liên tục đáp ứng yêu cầu thẩm mỹ.

Xây dựng trung tâm thiết kế các sản phẩm công nghiệp, đồ gia dụng tại Việt Nam dưới sự tài trợ của EU và Đại sứ quán Séc.

- Mở rộng hoạt động thông qua việc thực hiện liên kết, liên doanh, mua bán sáp nhập với các thương hiệu gia dụng châu Âu, tạo liên kết ngành giữa các doanh nghiệp tại các châu lục.
- Đầu tư và mở rộng, đưa nhà máy sản xuất đồ điện gia dụng (bếp từ, bếp hồng ngoại, ấm đun nước, nồi cơm điện,...) vào hoạt động nhằm đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm của Elmich.

Mặt khác, Công ty cũng áp dụng chiến lược kinh doanh tập trung dựa trên cơ sở sức mạnh nguồn lực sẵn có, tập trung vào phân khúc thị trường trung và cao cấp với các sản phẩm gia dụng chính bao gồm: thiết bị nhà bếp (bếp từ), dụng cụ nấu ăn (nồi, chảo), dụng cụ nhà bếp (thìa, phích giữ nhiệt...), dụng cụ bàn ăn (đĩa, thìa, dao, cốc, chén...), dụng cụ hỗ trợ (thớt, dao, kéo, túi, hộp đựng đồ ăn)... đã được tiêu thụ rộng rãi trên cả nước.

Song song việc mở rộng hoạt động kinh doanh, Công ty không ngừng nâng cao khả năng quản trị doanh nghiệp, tăng hiệu quả quản lý.

Đối với lĩnh vực thực phẩm, đồ uống

Với cam kết gắn bó lợi ích lâu dài, cùng đồng hành vì sự phát triển bền vững của Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng (sở hữu thương hiệu Vang Đà Lạt), Megram tiếp tục hỗ trợ VDL phát triển mở rộng vùng nguyên liệu nho vang trong nước lên 100ha với kỹ thuật trồng nho đóng cọc và áp dụng cơ giới hóa cùng công nghệ xử lý sâu bệnh cho nho theo tiêu chuẩn BIO của châu Âu.

Ngoài ra, Megram sẽ hỗ trợ cùng VDL trong việc mở rộng vùng nguyên liệu nho ở trong và nước ngoài thông qua liên doanh, liên kết hoặc mua vùng nguyên liệu.

Không chỉ phát triển vùng nguyên liệu, cải tiến công nghệ sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, Megram đã và đang hiện thực hóa cam kết gắn bó cùng VDL qua việc hỗ trợ xây dựng chiến lược thị trường, phát triển hệ thống phân phối và hiện đại hóa hệ thống quản trị doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, tận dụng thế mạnh ở lợi thế hệ thống phân phối, kinh nghiệm quản trị trong lĩnh vực tiêu dùng, Megram đang tìm kiếm và thực hiện mua bán, sáp nhập các đơn vị

kinh doanh trong ngành thực phẩm, tiêu dùng để tăng cường khả năng cạnh tranh và mở rộng thị trường.

Đối với lĩnh vực dược phẩm, vật tư thiết bị y tế

Lĩnh vực dược phẩm và vật tư y tế được dự đoán tiếp tục tăng trưởng trong thời gian tới. Với các định hướng của chính phủ ngày càng siết chặt hơn các quy định quản lý dược phẩm và sản xuất (GMP), nguyên liệu đầu vào, công khai minh bạch hơn các thông tin sẽ tạo cơ hội cho các doanh nghiệp có nền tảng tốt phát triển.

Đối với lĩnh vực Dược phẩm và vật tư y tế, Dapharco có lợi thế từ đội ngũ dược sĩ được đào tạo chính quy, kinh nghiệm lâu năm và gắn bó với công ty cùng hệ thống cơ sở hạ tầng (kho, nhà xưởng...) đang được đầu tư mở rộng theo đúng tiêu chuẩn GMP.

Khi Megram tham gia cùng Dapharco sẽ hỗ trợ Dapharco trong tái cơ cấu hoạt động, mở rộng nguồn cung từ các đối tác liên kết tại khu vực châu Âu, phát triển chuỗi nhà thuốc theo mô hình hiện đại và truyền thống, thành lập trung tâm phân phối thuốc tập trung tại khu vực miền Trung. Từ đó chiếm lĩnh thị trường miền Trung và mở rộng ra các thị trường phía bắc và nam, trở thành một trong những doanh nghiệp phân phối dược phẩm, vật tư thiết bị y tế lớn nhất cả nước.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty: Không có

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị

Cơ cấu, thành phần Hội đồng quản trị

STT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Đỗ Thành Trung	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
2	Ông Đỗ Hùng Sơn	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
3	Ông Đỗ Xuân Hiếu	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Ông Milan Novosad	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT độc lập
5	Ông Martin Skryja	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT độc lập
6	Ông Đỗ Trường Khánh	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành

Sơ yếu lý lịch Hội đồng quản trị

1.1. Ông Đỗ Thành Trung – Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 05/11/1972
- Nơi sinh : Khoái Châu, Hưng Yên
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 013240492
- Ngày cấp : 14/01/2010, nơi cấp: TP. Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
- Điện thoại : 024.351.34657
- Trình độ chuyên môn : MBA quản trị doanh nghiệp
- Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ
Từ năm 1995 đến nay	GD điều hành Elmich Group tại Cộng Hòa Séc
Năm 2011 đến nay	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD CTCP Megram

- Các chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác:
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc CTCP Thực phẩm Lâm Đồng (MCK: VDL)
 - Chủ tịch HĐQT CTCP Dược thiết bị y tế Đà Nẵng (MCK: DDN)
 - Chủ tịch HĐQT CTCP kho vận ABPlus
- Tổng số cổ phần nắm giữ: 13.565.970 cổ phần, chiếm 30,83% vốn điều lệ. Trong đó:
 - + Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ (Công ty Cổ phần Donal Việt Nam đang sở hữu 35% vốn điều lệ của CTCP Megram nhưng không ủy quyền cổ phần nắm giữ cho ông Đỗ Thành Trung).
 - + Cá nhân sở hữu: 13.565.970 cổ phần, chiếm 30,83% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan:

STT	Họ tên	Mối quan hệ	Số CMND/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Số cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ % vốn điều lệ

Thông tin tóm tắt Công ty Cổ phần Megram

1	Đỗ Hùng Sơn	Anh trai	Số hộ chiếu: N1262766, Ngày cấp: 18/3/2009, Nơi cấp: Cục Xuất Nhập Cảnh	2.200.000 cổ phần	5%
2	Đỗ Xuân Hiếu	Em trai	Số CMND: 145203620 Ngày cấp: 8/7/2009, Nơi cấp: Hưng Yên	2.200.000 cổ phần	5%
3	Công ty cổ phần Donal	Tổ chức có liên quan (ông Đỗ Thành Trung là cổ đông lớn của CTCP Donal Việt Nam)	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0106671431 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 21/10/2014	15.400.000 cổ phần	35%

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

1.2. Ông Đỗ Hùng Sơn – Thành viên Hội đồng quản trị

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 12/9/1970
- Nơi sinh : Khoái Châu, Hưng Yên
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số hộ chiếu : N1262766
- Ngày cấp : 18/3/2009, nơi cấp: Cục Xuất Nhập Cảnh
- Địa chỉ thường trú : Khoái Châu, Hưng Yên
- Điện thoại : 024.351.34657
- Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ
Từ 1995 đến nay	Điều hành Elmich Europe tại Cộng Hòa Séc
Từ năm 2011 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Megram

- Các chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Không có
- Tổng số cổ phần nắm giữ: 2.200.000 cổ phần, chiếm 5% vốn điều lệ. Trong đó:

- + Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- + Cá nhân sở hữu: 2.200.000 cổ phần, chiếm 5% vốn điều lệ

- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan:

STT	Họ tên	Mối quan hệ	Số CMND/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Số cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ % vốn điều lệ
1	Đỗ Thành Trung	Em trai	Số CMND: 013240492, Ngày cấp: 14/01/2010, Nơi cấp: TP. Hà Nội	13.565.970 cổ phần	30,83%
2	Đỗ Xuân Hiếu	Em trai	Số CMND: 145203620 Ngày cấp: 8/7/2009, Nơi cấp: Hưng Yên	2.200.000 cổ phần	5%

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

1.3. Ông Đỗ Xuân Hiếu – Thành viên HĐQT

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 19/9/1975
- Nơi sinh : Khoái Châu, Hưng Yên
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 145203620
- Ngày cấp : 8/7/2009, nơi cấp: Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú : Khoái Châu, Hưng Yên
- Điện thoại : 024.351.34657
- Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ
Từ năm 2003 đến nay	Thành viên HĐQT Elmich Group tại Cộng Hòa Séc
Từ năm 2011 đến nay	Thành viên HĐQT CTCP Megram

- Các chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Không có
- Tổng số cổ phần nắm giữ: 2.200.000 cổ phần, chiếm 5% vốn điều lệ. Trong đó:
 - + Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 2.200.000 cổ phần, chiếm 5% vốn điều lệ

- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan:

STT	Họ tên	Mối quan hệ	Số CMND/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Số cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ % vốn điều lệ
1	Đỗ Thành Trung	Anh trai	Số CMND: 013240492, Ngày cấp: 14/01/2010, Nơi cấp: TP. Hà Nội	13.565.970 cổ phần	30,83%
2	Đỗ Hùng Sơn	Anh trai	Số hộ chiếu: N1262766, Ngày cấp: 18/3/2009, Nơi cấp: Cục Xuất Nhập Cảnh	2.200.000 cổ phần	5%

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

1.4. Ông Milan Novosad – Thành viên HĐQT

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 08/02/1961
- Nơi sinh : Ceská Republika, Cộng Hòa Séc
- Quốc tịch : Cộng hòa Séc
- Số hộ chiếu : 39574310
- Ngày cấp : 20/4/2010, nơi cấp: Cộng hòa Séc
- Địa chỉ thường trú : Ceská Republika, Cộng Hòa Séc
- Điện thoại : 024.351.34657
- Trình độ chuyên môn : Đại học – Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ
Từ 1995 đến nay	Phó Chủ tịch HĐQT Elmich Group tại Cộng Hòa Séc
Từ năm 2015 đến nay	Thành viên HĐQT độc lập - CTCP Megram

- Các chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác:
 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần thực phẩm Lâm Đồng (MCK: VDL)
- Tổng số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ. Trong đó:
 - + Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

1.5. Ông Martin Skryja – Thành viên HĐQT

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 13/7/1979
- Nơi sinh : Ceská Republika, Cộng Hòa Séc
- Quốc tịch : Cộng hòa Séc
- Dân tộc : Cộng hòa Séc
- Số hộ chiếu : 37791128
- Ngày cấp : 28/8/2006, nơi cấp: Cộng hòa Séc
- Địa chỉ thường trú : Ceská Republika, Cộng Hòa Séc
- Điện thoại : 024.351.34657
- Trình độ chuyên môn : Đại học
- Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ
Từ 2000 đến nay	Điều hành Elmich Group tại Cộng Hòa Séc
Từ năm 2015 đến nay	Thành viên HĐQT độc lập – Công ty cổ phần Megram

- Các chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Không có
- Tổng số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ. Trong đó:
 - + Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

1.6. Ông Đỗ Trường Khánh – Thành viên HĐQT

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 05/01/1981
- Nơi sinh : Hải Phòng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 031031696
- Ngày cấp : 19/1/2011, nơi cấp: Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú : Tổ 7, phường Phú Liễn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng
- Điện thoại : 024.351.34657
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ
- Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ
Từ 2007 đến 2010	Giám đốc Công ty bán lẻ tại Budapest, Hungary
Từ 2011 đến hiện tại	Giám đốc điều hành tại Công ty TNHH Elmich Việt Nam Phó Tổng Giám đốc gia dụng Công ty CP Megram
Từ năm 2015 đến hiện tại	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc gia dụng Công ty cổ phần Megram

- Các chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Không có
- Tổng số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ. Trong đó:
 - + Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

2. Ban kiểm soát

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Bà Đinh Thị Mộng Vân	Trưởng BKS
2	Bà Mai Thị Thương Huyền	Thành viên BKS
3	Bà Nguyễn Thị Anh Xuân	Thành viên BKS

Sơ yếu lý lịch Ban kiểm soát

2.1. Bà Đinh Thị Mộng Vân – Trưởng BKS

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 24/2/1984
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 001184005586
- Ngày cấp : 17/3/2015, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Địa chỉ thường trú : Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Điện thoại : 024.351.34657
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân đại học luật (luật kinh tế), chứng chỉ nghiệp vụ kế toán
- Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ
Trước 2008	Nhân viên phòng Pháp lý Đầu tư Văn phòng Luật sư Smic
2008 - 2012	Phó Phòng pháp lý Công ty TNHH Thương mại Cứu phú
2012 - 2014	Chuyên viên pháp lý Công ty CP đầu tư thương mại Hà Nội Xanh
Từ 2013 đến nay	Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Megram

- Các chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác:
 - + Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược – TBYT Đà Nẵng (MCK: DDN)
- Tổng số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ. Trong đó:

+ Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

2.2. Bà Mai Thị Thương Huyền – Thành viên BKS

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 13/03/1987
- Nơi sinh : Thanh Hóa
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 172150611
- Ngày cấp : 30/10/2002, nơi cấp: Thanh Hóa
- Địa chỉ thường trú : Quảng Chính, Quảng Xương, Thanh Hóa
- Điện thoại : 024.351.34657
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ kế toán
- Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ
Từ 2009 đến 2014	Kiểm toán viên – Công ty TNHH Kế toán kiểm toán Việt Nam
Từ 2013 đến nay	Thành viên BKS Công ty cổ phần Megram

- Các chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác:
 - Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng (MCK: VDL)
- Tổng số cổ phần nắm giữ: 110 cổ phần, chiếm 0,000025% vốn điều lệ. Trong đó:
 - + Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 110 cổ phần, chiếm 0,000025% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

2.3. Bà Nguyễn Thị Anh Xuân – Thành viên BKS

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 30/5/1988
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 112260444
- Ngày cấp : 1/1/2006, nơi cấp: Hà Tây
- Địa chỉ thường trú : Hoàng Mai, Hà Nội
- Điện thoại : 024.351.34657
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ kinh tế
- Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ
2010 - 2011	Chuyên viên tư vấn doanh nghiệp – CTCP chứng khoán MBS
2012 - 2014	Chuyên viên CTCP Việt Thái Sơn Capital Chuyên viên tín dụng Ngân hàng CP Ngoại thương Việt Nam
Từ năm 2013 đến nay	Thành viên BKS CTCP Megram

- Các chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác:
 - + Thành viên BKS Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng
- Tổng số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ. Trong đó:
 - + Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

3. Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Ông Đỗ Thành Trung	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
2	Ông Đỗ Trường Khánh	Phó Tổng Giám đốc gia dụng

3	Bà Phạm Thu Hiền	Phó Tổng Giám đốc tài chính
4	Bà Lê Thị Hải Yên	Kế toán trưởng

3.1. Ông Đỗ Thành Trung – Tổng Giám đốc

Đã trình bày tại mục Hội đồng quản trị

3.2. Ông Đỗ Trường Khánh – Phó Tổng Giám đốc gia dụng

Đã trình bày tại mục Hội đồng quản trị

3.3. Bà Phạm Thu Hiền – Phó Tổng Giám đốc tài chính

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 25/08/1979
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 001179000436
- Ngày cấp : 14/08/2013, nơi cấp: Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Số 8, ngõ 376, ngách 31 đường Bưởi, Ba Đình, Hà Nội
- Điện thoại : 024.351.34657
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ kinh tế
- Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ
Từ 2001 đến 2003	Kế toán thuế - Công ty ĐT và TM Tây Hồ
Từ 2004 đến 2005	Kế toán trưởng – Công ty Dược Phẩm MSP
Từ 2005 đến 2008	Kiểm toán – Công ty TNHH Kiểm toán AASC
Từ 2009 đến 2014	Phó giám đốc Công ty TNHH Kế toán kiểm toán Việt Nam
Từ 11/2014 đến nay	Phó Tổng Giám đốc tài chính CTCP Megram

- Các chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác:
 - + Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng (MCK: VDL)
 - + Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược – TBYT Đà Nẵng (MCK: DDN)

- Tổng số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ. Trong đó:
 - + Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

3.4. Lê Thị Hải Yên – Kế toán trưởng

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 20/12/1989
- Nơi sinh : Điện Biên – Lai Châu
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 011189000003
- Ngày cấp : 16/08/2013, nơi cấp: Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : P312- C1 – TT Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội
- Điện thoại : 024.351.34657
- Trình độ chuyên môn : Đại học – Kế toán, kiểm toán, chứng chỉ kiểm toán viên
- Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ
Từ 2011 đến 2015	Kiểm toán – Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
Từ 2015 đến nay	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Megram

- Các chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Không có
- Tổng số cổ phần nắm giữ tại thời điểm: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ. Trong đó:
 - + Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Các nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Trên cơ sở mô hình và cơ cấu tổ chức hoạt động của Công ty, Công ty đã và đang xây dựng và hoàn chỉnh các quy chế, quy định về quản trị Công ty làm cơ sở chi phối tất cả các hoạt động thường xuyên của toàn hệ thống, cụ thể như sau:

- Quy định cơ cấu tổ chức, bộ máy hoạt động và chức năng nhiệm vụ của từng phòng ban;
- Quy định về phân công, phân nhiệm, ủy quyền;
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;
- Quy chế hoạt động của Ban Tổng Giám đốc;
- Quy chế tài chính và các quy định liên quan mảng tài chính, kế toán;
- Quy chế về đầu tư, quản lý, sử dụng vốn tại các công ty sở hữu từ 51% vốn;
- Quy chế công bố thông tin;
- Các quy chế, quy định nội bộ khác.

Công ty luôn chú trọng việc hoàn thiện hệ thống quản trị Công ty và liên tục giám sát, kiểm tra và đánh giá nhằm cải tiến liên tục hệ thống cho ngày càng phù hợp hơn với điều kiện và đặc điểm thực tế của Công ty. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện, kịp thời phát hiện các rủi ro và điều chỉnh phù hợp hoạt động của Công ty.

Công ty đã ký kết hợp đồng tư vấn tái cấu trúc với Công ty TNHH PWC Việt Nam, nhằm đánh giá và tăng cường hơn nữa hiệu quả hoạt động của Công ty, đặc biệt là trong việc quản trị doanh nghiệp.

Luôn nhận thức tầm quan trọng của quản trị công ty trong việc nâng cao chất lượng và khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, xây dựng nền tảng cho sự phát triển bền vững và lâu dài của doanh nghiệp, Công ty luôn tổ chức các chương trình học tập kinh nghiệm và nâng cao kiến thức về quản trị công ty cho các cán bộ quản lý cấp cao.

Công ty cam kết cơ cấu lại các vị trí thành viên Ban kiểm soát, Trưởng ban kiểm soát của Công ty đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 20, Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 về hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đỗ Thành Trung